Executive Board

President:
Minh Ngoc Nguyen, PharmD, MBA

VP in Medicine:
My Hanh Nguyen, MD
Viet Dung Nguyen, MD

VP in Dentistry:
Nga Vu, DDS
Cathleen Huong Luong, DMD

VP in Pharmacy:
Jenny Anh Thu Nguyen, PharmD
Thoai Tran, PharmD

Secretary General:
Hoang Kim Nguyen, PharmD

Treasurer:
Heidi Tran, PharmD

Standing Committees

News & Publications:
Tung Manh Tran, MD

Art & Cultures:
Minh-Van Nguyen, MD
Dinh The Hoang, MD

Constitution & By Laws:
Cam Hoang, MD

Web site:
Hanson Nguyen, MD

Marketing:
Son Lam Chau, MD

Forum Moderator, CME:
Tai Quyen Nguyen, MD

Scholarship/Awards:
Thanh-My Nguyen, MD

Social Services:
Hang Huynh Thai, OD

Youth Activities:
Truc Trong Tran, DO

Membership:
Thuong Trinh, DO

Board of Directors

Chairman:
Truc Chinh Tran, MD

Vice Chair :
Tam Nguyen, PharmD

Comptroller:
Chien Dinh Mai, MD

Members:
Hanson Nguyen, MD
Oai Hong Phi, DDS
Phu Tan Nguyen, DDS
Con Bao Nguyen, PharmD
Thong Minh Tran, PharmD

Regional Representatives

Thu Duc Nguyen, MD (NE)
Hung Phuoc Mach, MD (NW)
Con Bao Nguyen, PharmD (Gainesville)
Loc Kim Le, MD (Central)
Thanh My Nguyen, MD (SW)
Liem Ton, MD (Winter Haven)
Oai Hong Phi, DDS (South)

Giao Mùa

Cuối Xuân …Đầu Hạ: Giao Mùa

Mùa Xuân muôn hoa nở rộ khoe ngàn sắc thắm, Vào Hạ nắng vàng rực rỡ bừng bừng nhựa sống tràn lan!

Nhưng từ đầu tháng Sáu đến cuối tháng 11 cũng là mùa bão tố ở Florida! Những cơn bão dữ có thể tàn phá làm tiêu tan nhựa sống!

Hội YND Florida được thành lập từ năm 1988, đến nay đã được 30 năm (Tháng 10/1988-Tháng 10/2018). 30 năm đã qua biết bao thăng trầm, biến đổi. Hội chuyển giao trách nhiệm cho thế hệ thứ hai cũng đã trên dưới một thập niên, thế hệ thứ nhất hầu như đã về hưu trọn gói.

Ngành Thông Tin Báo Chí của Hội đã cho ra đời những Bản Tin và những Giai Phẩm Xuân hàng năm cũng đã được 30 năm, kể từ ngày thành lập Hội. Chủ Bút Ban Biên Tập đầu tiên có những đóng góp lớn cho những Giai Phẩm Xuân đã ra đi ngay trong thập niên Thứ Nhất là BS Nguyễn Gia Thọ (Bút hiệu Huyền Châu Nữ). Anh đã để lại cho đời những truyện ngắn đặc sắc và một truyện dài "Vượt biên", những dấu ấn khó phai mờ! Trong thập niên thứ hai, BS Nguyễn Đệ, chuyên viết những bài biên khảo về nguồn gốc Việt Tộc thật có giá trị, khiến Tập San Y Sĩ Canada, xuất bản tại Montreal, Canada, phải dành một số đặc biệt với chủ đề về biên khảo nguồn gốc Việt Tộc của anh. BS Nguyễn Đệ, phu quân của BS Trần Thị Nhung, đã ra đi trong chuyến du lich sang Nga. Sự ra đi của anh đã để lại bao thương tiếc cho bè bạn đồng môn! Trong tuần cuối tháng Năm vừa qua, chỉ còn 5 tháng nữa là hết thập niên thứ ba của Hội Ta, BS Nguyễn Đức Hiệp (bút hiệu Phạm Nguyễn, Phạm Anh Nguyễn, Châu Anh Quân), tác giả của những bài viết về Y Học, Văn Học, Âm Nhạc, Phong Tục, … công phu, đã ra đi âm thầm, lặng lẽ, không một dấu hiệu báo trước, ở tuổi thương thọ 88. Anh ruột của của BS Hiệp là BS Nguyễn Đức Nguyên, năm nay cũng ở tuổi Đại thọ 95, phụ tá của Giáo Sư Khoa trưởng Phạm Biểu Tâm, mà tất cả các đồng môn Y Khoa Sài gòn tốt nghiệp trước năm 1975 hầu như ai cũng biết. Theo BS Ngô Thế Vinh (năm 2013), BS Nguyên đang soạn thảo một bộ sách dầy, công phu, về Lịch Sử của Trường Đại Học Y Khoa từ khi thành lập ở Hà Nội rồi di chuyển vào Sài gòn cho đến ngày mất nước năm 1975. Công trình biên soạn công phu này có sự khuyến khích của GS Phạm biểu Tâm khi GS còn sống tại Hoa Kỳ. Chúng tôi có trao đổi email với BS Nguyễn Đức Hiệp trước khi anh mất, thì được biết tác phẩm đồ sộ của BS Nguyên chưa hoàn tất và cũng chưa hề được in thành sách, dù chỉ 1 phần. Tất cả vẫn chỉ là bản thảo. Thật tiếc lắm ru! BS Nguyễn Trác Hiếu đã cảm hứng làm một bài Thơ và BS Nguyễn Bửu, bạn đồng khóa (1952-59) với BS Hiệp, đã viết một đoản văn hoài niệm . Tất cả được đăng trong Bản Tin Xuân Hạ 2018 này.

Tháng 11 năm 2017, Ba Khóa Y Khoa Sài gòn 69, 70 và 71 đã tổ chức Họp Khóa ở Little Sài gòn, Nam California, tiếp nối cuộc Họp Khóa năm 2016 tại Montreal, Canada. Sau kỳ Họp Khóa này, BS Tôn Thất Liêm được giao trọng trách tổ chức Họp khóa tại Orlando vào năm 2019. Hôm Thứ Bảy ngày 2 tháng Sáu vừa qua, BS Liêm kêu gọi bạn bè đồng khóa tại Florida tập họp tại Nhà Hàng Vinh để bàn việc tổ chức Họp Khóa năm 2019. Cuối cùng, không đủ túc số người tham dự, nên cuộc họp thất bại! Ban Báo Chí chúng tôi đề nghị BS Liêm hãy gom Họp Khóa 69, 70, 71 chung với Đại Hội Kỷ Niệm 30 năm ngày thành Hội

(Xin xem tiếp Trang 3)

Lá Thư Chủ Tịch

Kính thưa quý hội viên,

Như quí vị đã biết, năm 2018 có nhiều sự kiện và nhiều biến chuyển trong nước và hải ngoại đã làm ảnh hưởng đôi chút đến hội của chúng ta. Đó là tôi dám "to gan" vác thêm một cái ngà voi nữa, mà cái ngà lần này nặng ký hơn rất nhiều, nên dù cố gắng cân bằng đôi bên, hoạt động của YNDFL có phần thưa thớt hơn những năm trước.

Về phần trau dồi chuyên môn, tôi vừa liên lạc với Practice Point để ghi danh một buổi CE cho hội viên y và dược sĩ. Khi được chấp thuận chúng tôi sẽ gởi thông báo trên Diễn Đàn sau.

Chúng ta vẫn không quên trách nhiệm của một hội đoàn với cộng đồng, của những người khoác áo blouse trắng với đồng hương của mình, của những người dân miền Nam Việt Nam, với những người đã xông pha nơi lằn tên mũi đạn để cho quê hương được thanh bình, mà giờ đây không còn lành lặn để kiếm sống cho bản thân và gia đình của họ.

Ngày 16 tháng 6 vừa qua, chúng ta đã đến khám sức khoẻ miễn phí cho các hội viên cao niên tại Barnett Park. Chúng ta khám răng, khám tổng quát, thuyết trình, thử đường và mỡ trong máu cho mọi người và giải đáp thắc mắc cho hội viên cao niên.

Chúng ta cũng không quên hưởng ứng lời kêu gọi của Cộng đồng Việt Nam TT Florida, gây quỹ ủng hộ những người TPB VNCH còn kẹt lại nơi quê nhà, để ngày 21 tháng 7 Cộng đồng TT Florida sẽ giao toàn bộ số tiền thu được cho Cộng đồng đăng cai Nam Florida. Cho đến bây giờ số tiền thâu được chỉ mới có $1,300. Hy vọng chúng tôi sẽ nhận được thêm từ những tấm lòng vàng của quí vị để giúp đỡ phần nào cho những người TPB VNCH trong cuộc sống chật vật khó khăn hiện tại.

Giờ đây, vận nước chúng ta như "chỉ mành treo chuông". Dù khoác trên người chiếc áo nào đi nữa, mỗi người chúng ta là một con dân nước Việt. Chúng ta đau khi mẹ Việt Nam bị giày xéo bởi giặc ngoại bang, khi người dân bị đoạ đày bởi chính người cùng giòng máu, màu da. Mảnh đất ngàn năm văn hiến giờ sắp lọt vào tay giặc Tàu bởi những phường bán nước cầu vinh.

Tâm nguyện của chúng ta là cứu người, là phục vụ nhân sinh, thì xin hãy cùng nhau góp sức cứu nước nhà khỏi cơn hoạn nạn, để mẹ Việt Nam mãi mãi trường tồn.

Kính chúc quí vị an khang.

DS. Nguyễn Minh Ngọc
CT Hội YNDVNF

Bản Tin do **Ban Báo Chí Hội YNDVNFL**

xuất bản ba số mỗi năm vào các mùa Xuân, Hạ và Thu. Riêng mùa Đông, Ban Báo Chí xuất bản **Giai Phẩm Xuân** vào dịp **Tết Nguyên Đán**. Bài vở xin đánh vào MS Word và gởi email, nếu viết Việt Ngữ dùng chương trình VNI, VPS hay Unicode đều được.

Điện Chỉ Tòa Soạn:
tmtran1132@embarqmail.com

Tung M. Tran, MD

TM Ban Báo Chí

Dạ Tiệc Mừng Tết Mậu Tuất ngày 17 tháng Ba Năm 2018 tại Sorosis Women 's Club

(xem tiếp Trang 19)

Giao Mùa

(Tiếp theo trang 1)

YNDVNF cùng một Thời diểm vào năm tới và bàn với DS Minh Ngọc cùng các cựu chủ tịch, xem sao?

Hội Ta đã tổ chức Đại Hội Kỷ Niệm 20 năm Thành Lập vào ngày 21 và 22 tháng 11 năm 2008 tại Orlando là Đại Hội Thành Công rực rỡ, đã để lại một dấu ấn khó phai mờ! Sau đó Hội đã chuyển giao trọng trách lại cho Thế Hệ Thứ Hai: từ BS Hanson Nguyễn, qua BS Nicholas trịnh, rồi BSDK Trần Minh Thống và cho đến tận ngày hôm nay: BSDK Nguyễn Minh Ngọc lừng lẫy! Không lừng lẫy sao được, khi DS Minh Ngọc ra tranh cử chức Chủ Tịch Cộng Đồng Trung tâm Florida năm nay, đã thắng cử vẻ vang với tỉ số phiếu bầu áp đảo, trước 2 đối thủ là những nhận vật cộng đồng đã có tiếng tăm? DS Minh Ngọc mà tổ chức Đại Hội Kỷ Niệm 30 Năm thì phải Thành Công lớn!

Đời người ngắn ngủi! Cuộc chơi nào rồi cũng có lúc tàn, kể cả cuộc đời! Tại sao, không nhận dịp các Đại Hội, chúng ta gặp lại bạn bè, đồng môn, đồng khóa một lần? Hôm nay gặp nhau, biết ngày mai sẽ ra sao, có còn gặp nhau một lần nữa không? Một Đại Hội Y Nha Dược rất gần, sẽ được tổ chức tại Philadelphia vào tháng Tám sắp tới đây. Bạn có cơ may nắm bắt cơ hội này để gặp gỡ bạn bè thân, sơ được không? Nếu muốn, vào website dưới đây để tìm hiểu thêm và ghi danh:

www.vamaphilly.org email: vamaphilly@gmail.com

Vào những tuần lễ Giao Mùa này, một cái tin nổ lớn: VC sẽ dâng VN trọn vẹn, chính thức qua chiêu bài cho thuê 3 địa điểm chiến lược: Vân Đồn, Bắc Vân Phong và Đảo Phú Quốc 99 năm cho Tàu Cộng! Giống như ngày xưa, mỗi lần muốn xâm lăng Nước Ta, Tàu thường viện cớ mượn đường để qua xâm lăng Chiêm Thành. Tức nước vỡ bờ, toàn dân từ Bắc chí Nam đã nổi dậy xuống đường biểu tình chống Giặc Tàu Phù! Điểm nghịch lý, ô nhục ở đây là Chế Độ Đương Quyền lại đàn áp Dân Mình, bệnh vực Kẻ Xâm Lăng! Hèn với Giặc Ác với Dân! Tuổi Trẻ Lưu Vong Hải Ngoại, nhất là từ Mỹ, đã về nước tham gia làm cuộc Cách Mạng. Tuổi Trẻ trong và ngoài nước cùng phối hợp nhau chống Ngoại Xâm. Thời Cuộc Bây Giờ đã đổ khác! Hy Vọng vườn lên trong màn đêm mịt mù!

Thân ái,
BS Trần Mạnh Tung
TM Ban Báo Chí

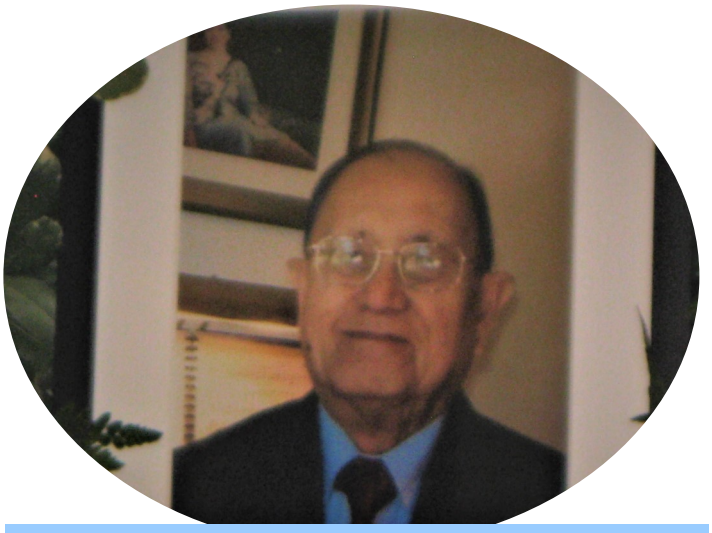

BS Nguyễn Đức Hiệp
(1931-2018)

Vĩnh Biệt
BS Nguyễn Đức Hiệp

Đến chùa dự Phật Đản
Bàng hoàng nghe anh đi
Cô đơn trong tuổi hạc *(1)*
Cô đơn lúc ra đi *(2)*

Ngày mai đi tiễn anh
Bè bạn xin chúc anh
Hồn nhẹ như mây trắng
Thong dong khung trời xanh

Ngày tháng mau trôi qua
Từ ngày về Florida
Cây kim anh chữa bệnh *(3)*
Anh giúp đỡ nhà nhà

Có đến rồi có đi
Anh trọn đạo lương y
Anh trọn đường dương thế
Mỉm cười lúc biệt ly.

Nguyễn Trác Hiếu

Nhân ngày tiễn đưa bác sĩ Nguyễn Đức Hiệp rời cõi trần gian
Orlando, 1 tháng 6 năm 2018

(1) Bác sĩ Hiệp thọ 88 tuổi
(2) Anh sống một mình, vợ khuất núi, con ở xa

Tưởng Nhớ BS Nguyễn Đức Hiệp

Tôi đi du lịch đến Brussels, thủ đô Belgium, ngày 12 tháng 5 năm 1918, tức cách đây gần một tháng, Việc đầu tiên là tôi ra ngay Công trường Grand Place, công trường lớn nhất Âu Châu. Nếu đã đến Brussels mà không thăm Công Trường này, là một thiếu sót không thể tha thứ! Sau khi chụp ảnh "nát" các kiến trúc đẹp bao quanh Công Trường, từ Grand Place, theo chỉ dẫn của GPS, tôi đi dọc theo con đường Rue de l' Etuve, bên hông Tòa Thị Chính (Hotel de Ville de Brusselles), vào khoảng 3 khu phố, vừa đến ngã tư phố Rue de l' Etuve và phố Rue du Chêne thì thấy ngay Manneken Pis, tượng thằng bé trai đứng tè ngay góc phố! Thực ra, đây là một bồn phun nước nhỏ, rất khiêm nhường, với tượng thằng bé đứng trên cao tè xuống bồn. Rất nhiều du khách đang đứng xếp hàng bao quanh tượng để chụp hình. Nhìn tượng Manneken pis, tôi chợt nhớ ngay anh BS Nguyễn Đức Hiệp! Nguyên do là trong Giai Phẩm Xuân Giáp Ngọ 2014, có bài viết "Ung Thư Tuyến Tiền Liệt (Prostate Cancer)" ở trang 67, anh đã dùng hình tượng Manneken Pis để in ngay trên đầu đề làm biểu tượng cho bài viết! (Tôi đăng lại bài viết trong Bản Tin để các bạn xem lại.)

Anh Hiệp đóng góp bài vở cho Giai Phẩm Xuân do tôi chủ trương cũng đã trên dưới 20 năm. Anh liên lạc với tôi qua điện thoại, hoặc qua thư từ (thư bưu điện , sau này là email từ khi có internet). Mỗi khi Giai phẩm in xong, tôi thường ghé phòng mạch chuyên trị châm cứu của anh trên đường Fairbanks Avenue, Winter Park – Orlando, Florida, để biếu anh 5 quyển báo và hàn huyên tâm sự. Sau này, khi vợ anh qua đời vì ung thư, anh hay ghé chùa Long Vân vì tro của chị để tại Chùa, tôi thường gặp anh ở đây. Thời gian này anh đã đóng cửa phòng mạch, về hưu. Mỗi lần Giai Phẩm Xuân in xong ở Cali và về đến Orlando, theo lời yêu cầu của anh, tôi lại gửi anh BS Nguyễn Mậu Hưng, Hội Trưởng Ban Trị Sự chùa Long Vân, một ít quyển báo để anh đến lấy.

Anh viết về đủ loại đề tài: về y học đông và tây, chuyện phiếm, điểm sách, âm nhạc. Riêng về âm nhạc (bài viết về bản nhạc "Besame mucho" của Consuelo Velázquez, "Áo lụa Hà Đông" của Ngô Thụy Miên), anh tỏ ra rất điệu nghệ, lãng mạn! Điều này làm tôi thắc mắc, vì vóc dáng bên ngoài của anh trông rất đạo mạo, nghiêm trang, có vẻ khắc khổ nữa là khác! Trông mặt mà bắt hình dong, tôi quả đã sai lầm lớn! Qua anh Nguyễn Bửu, cho đến tận bây giờ tôi mới biết, anh là một nghệ sĩ vĩ cầm (violonist) lão luyện và chung tình không ai ngờ! Lãng mạn như anh có mấy người? Có thể vì bản tính nghệ sĩ, lãng mạn này nên anh thích sống một mình? Anh đã ra đi thầm lặng, cô đơn…

Minh Tường
June 9/18

Thôi nhé, bạn đã ra đi, lặng lẽ và cô liêu, trong buổi đầu. Thuở xưa kia, tôi đã gặp bạn nơi mái trường đó, trong khung cảnh thân yêu của một thành phố náo nhiệt, đầy quyến rũ. Bạn từ miền Bắc vào, tôi từ miền Trung đến. Con đường cũ Testard (sau đổi tên là đường Trần Quý Cáp), dẫn đến trường, hình như đầy lá me xanh, hoa phượng đỏ rực rỡ mùa hè. Phải chăng, tôi đã tưởng tượng chút xíu để thấy lại hình ảnh của nơi đã dạy dỗ chúng ta ra làm nghề "thầy thuốc" ?! Rồi cuộc đời đưa đẩy chúng ta mỗi người một ngả, để lại tình cờ gặp nhau nơi đất nước này.

Ừ, thôi nhé, giờ thì tôi biết rằng bạn đã ra đi. Một hôm nào đó, đã lâu, tôi đã tìm được chỗ phòng mạch của bạn và đến thăm. Rồi

từ đó, lại có dịp chuyện trò, lại có dịp cùng hai đứa, thỉnh thoảng rủ nhau đi ăn uống. Bạn có đến nhà tôi, tôi cũng đã đến thăm bạn và Chị tại nhà. Tôi đã được thấy bạn sống êm đềm, bên cạnh vị hiền thê của bạn. Nhưng rồi, một hôm, nghe tin đau thương Chị mắc bạo bệnh, đành bỏ bạn chơ vơ, ra đi mà không trở lại.

Thôi nhé, bạn đã ra đi, vĩnh viễn. Lúc Chị mất rồi, mình đoán biết là bạn âm thầm đau khổ, mà bề ngoài vẫn giữ được phong cách. Nghe nói, trong nhà bạn, treo đầy hình ảnh của Chị. Bạn nhớ chăng, có một vài hôm, bạn đã san sẻ rằng bạn tìm mãi khắp nơi một bài nhạc xưa (cả "nốt" và "lời"), mà trước kia Chị rất thích, liên quan đến một trường nữ sinh(?) danh tiếng ở Huế. Bạn nhờ mình tìm hộ. Mình cũng chịu, đành thử chuyển "lời ca" sang "nốt" nhạc, qua tiếng hát cúa một ca sĩ danh tiếng cũng người xứ Huế. Bạn có sửa đổi vài chỗ và mình chắc chắn rằng, trong tĩnh mịch của nhà bạn,trước hình ảnh của Chị, bạn đã không biết bao lần đàn vĩ cầm bản nhạc đó cho Chị nghe.

Thôi nhé, giờ đây thì bạn đã ra đi thật rồi! Giờ đây, mây trời là bạn, nắng mai hồng hay hoàng hôn sương rơi ướt là bạn, đồng cỏ xanh mướt kia, lấm tấm hoa vàng cũng là bạn. Bạn sẽ gặp lại Chị. Còn ở đây, thế là thiên thu vĩnh biệt, bạn Nguyễn đức Hiệp, đó nghe!

B.S. Nguyễn Bửu
June 5th-6th, 2018

UNG THƯ TUYẾN TIỀN LIỆT

BS Nguyễn Đức Hiệp

"If Cure is Necessary, is it Possible?
And if Cure is possible, is it Necessary?"

Willet F.Whitmore, M.D.
Chairman of Urology
Memorial Sloan-Kettering Cancer Center

Hồi này cố tri thất thập cổ lai hy mắc chứng tiểu đêm và ngày tiểu nhiều lần, tiểu són, tiểu gấp đôi khi không được thông. Bác sĩ niệu khoa cho hay ông bạn có vấn đề với tuyến tiền liệt (TTL) và cần một số xét nghiệm để tìm bệnh như thử máu, nước tiểu, thăm trực tràng. Lần sau tái khám bác sĩ cho hay cần làm sinh thiết TTL vì nghi ung thư... Lần sau cùng ông bạn tới với bà xã để được bác sĩ tuyên án ông bạn bị ung thư TTL. Rất may là bệnh được phát hiện kịp thời, bệnh mới chớm, còn ở tại chỗ chưa lan đi nơi khác. Về trị liệu có 3 phương cách chính là giải phẫu, phóng xạ liệu pháp, chờ và theo dõi. Bác sĩ cũng cho biết lợi hại, rủi ro của các phương cách điều trị và khuyên bạn nên về suy nghĩ kỹ để tùy ý lựa chọn. Bác sĩ chỉ giải thích chứ không quyết định thay bạn được. Bạn ra về lo âu, buồn bã, hoang mang, hỏi thăm bạn bè, bà con, người quen kẻ thuộc cùng bệnh, mượn cả chục cuốn sách ở thư viện nói về bệnh ung thư TTL, mở Google, Wikipedia, chỉ trong tích tắc có cả hàng ngàn đề tài nói về bệnh ung thư TTL đủ cả về nguyên nhân, chẩn đoán, điều trị, Tây y có, Đông y có, thiền, dinh dưỡng, cầu nguyện, toa thuốc dân gian gia truyền, lá đu đủ, đông trùng hạ thảo, Fucoidan v.v... Bạn tham khảo vài ba bác sĩ ở địa phương khác để có thêm ý kiến. Ở Thụy Điển theo thống kê năm 2009 có 17,000 trường hợp ung thư TTL mới được phát hiện và nội trong tuần lễ đầu có một số bệnh nhân tự tử.

TUYẾN TIỀN LIỆT (TTL)

Thời Cổ Ai Cập (1550 TCN) người ta chỉ biết tới bàng quang và sỏi thận cho tới 3000 năm sau bác sĩ người Ý Niccolo Massa là người đầu tiên nói tới TTL. Danh từ Anh Pháp Prostate do ở gốc Hy Lạp Prostates là đứng trước vì vậy có danh từ Việt Hoa tuyến tiền liệt thay cho danh từ nhiếp hộ tuyến, Sở dĩ có nghĩa đứng trước là vì tuyến ở trước bàng quang. Danh từ này cùng gốc với

danh từ Prostitution (mại dâm) là hiến dâng, cống hiến. Tới thế kỷ XVI Ambroise Pare quân y sĩ Pháp xác định TTL là một bộ phận riêng biệt không liên quan gì tới bàng quang. Tuy vậy, cho tới ngày nay người ta cũng không rõ ông trời sinh ra tuyến này để lám gì? Một tuyến nhỏ bé chỉ cân nặng 3 – 6 gr ở bé trai (Đồng nickel 5 xu nặng 5 gr), 7 – 16 gr (trung bình 11 gr) ở tuổi dậy thì, tạm ngưng phát triển ở tuổi 30-50 và sau lại tiếp tục gia tăng. (Hình 1). Tuyến này sinh ra nhiều bệnh về đường tiểu ở Nam giới nhất là bệnh ung thư TTL gây khốn đốn tang tóc cho giới mày râu.

UNG THƯ TTL

Ung thư TTL là một bệnh đặc biệt của Nam giới lớn tuổi và đã gây ra nhiều tử vong. Trên thế giới theo thống kê năm 2011 tử vong do ung thư TTL đứng hàng thứ hai sau ung thư phổi và hàng thứ sáu sau ung thư các loại ở Nam giới. Bệnh tương đối ít thấy ở Đông Nam Á hơn là ở châu Âu. Bệnh nhiều nhất ở Hoa Kỳ. Theo Hiệp Hội Ung Thư Hoa Kỳ (ACS) người da đen bị bệnh nhiều hơn người da trắng, bệnh ít thấy ở người Á Đông. Theo thống kê trên toàn thế giới năm 2008 có 258,000 trường hợp tử vong. Trong số những bệnh nhân nổi tiếng phải kể tới vị tổng thống Pháp, vài tướng lãnh Hoa Kỳ, nghị sĩ, tài tử điện ảnh, thể tháo gia. Tại Hoa Kỳ bệnh ung thư phổi ở phái Nam nhiều hơn ung thư TTL. Trái lại ở các nước Bắc Âu ung thư TTL nhiều hơn ung thư phổi. Theo Hiệp Hội Ung Thư Hoa Kỳ, tại Hoa Kỳ năm 2012 có 241, 890 trường hợp mới được phát hiện với 28,170 tử vong (tỷ lệ 11%). Riêng ở Florida năm 2005 có 13,253 trường hợp với 2154 tử vong (tỷ lệ 16%). Sau đây là vài con số thống kê về bệnh ung thư TTL tại Hoa Kỳ của Hiệp Hội Ung Thư Hoa Kỳ. Bệnh thường thấy ở Nam giới trên 50 tuổi. Tỷ lệ tử vong 9% tổng số tử vong do ung thư các loại ở Nam giới. Trên 80% ở tuổi 80 có bệnh ung thư TTL nhưng tương đối không nguy hiểm tới tính mạng vì đặc tính phát triển chậm của bệnh. Chi phí điều trị rất tốn kém. Kết quả khảo sát năm 2006 cuả Viện Quốc Gia Bệnh Tim Phổi và Máu (National Heart Lungs and Blood Institute) cho thấy chi phí điều trị trung bình của 4 bệnh :

Bệnh tim mạch: 11.8 tỷ MK
Đột quỵ: 3.3 tỷ MK
Ung thư vú: 1.5 tỷ MK
Ung thư TTL: 3.7 tỷ MK

NGUYÊN NHÂN

Cũng như với những bệnh ung thư khác cho tới nay người ta không biết rõ nguyên nhân của bệnh ung thư TTL và chỉ còn dựa vào thống kê, yếu tố để có một ý niệm về căn nguyên bệnh.

1. Tuổi.

Bệnh tương đối ít thấy dưới 45 tuổi và thường phát hiện ở tuổi 70. Nhiều người không biết là đang có bệnh. Kết quả phẫu nghiệm tử thi người Trung Quốc, Đức, Do Thái, Thụy Điển vì những chứng bệnh khác cho thấy 30% ở tuổi 50 và 80% ở tuổi 70 có tế bào ung thư ở TTL. Bảng 1 cho thấy tỷ lệ bách phân người Mỹ có bệnh theo tuổi.

TUỔI (NĂM):	%
50	1
50-54	3
55-59	6
60-64	11

Bảng 1. (SEER,Cancer Statistics Review 75-08)

2. Chủng tộc.

Bảng 2 cho thấy yếu tố chủng tộc liên quan tới bệnh ung thư TTL

CHỦNG TỘC	MỨC ĐỘ/100,000
Mọi chủng tộc nói chung	1560
Da trắng	149.5
Da đen	233.8
Á Đông, đảo Thái Bình Dương	88.3
Bộ lạc Alaska, thổ dân Hoa Kỳ	75.3
Gốc Tây Ban Nha	

Bảng 2. (SEER, NCI,75-08)

Trên phương diện tử vong thì người da đen có bệnh nhiều hơn và tỷ lệ tử vong cũng cao hơn người da trắng. Tỷ lệ tử vong của người gốc Tây Ban Nha ở khoảng 1/3 so với người da trắng.

3. Di truyền và gia đình.

Bệnh thường thấy trong một gia đình. Nếu trong gia đình có một người cha hay anh, em có bệnh ung thư TTL thì nguy cơ mắc bệnh tăng gấp đôi. Nếu có cả người cha và anh hay em bị bệnh thì nguy cơ mắc bệnh tăng gấp 4 lần.

4. Dinh dưỡng.

Bảng 3 cho thấy liên hệ dinh dưỡng với tỷ lệ tử vong bệnh ung thư TTL.

QUỐC GIA	Tỷ lệ tử vong phần 100,000	Tiêu thụ trung bình Mỡ	Calori/người/ngày Đường
Thụy Điển	27	240	414
Anh Quốc	19	163	399
Hoa Kỳ	18	158	306
Nhật Bản	5	48	227
Campuchia	2	20	21
Việt Nam	1	12	50
Trung Quốc	1	9	73

Bảng 3, Urologic Oncology 24- #3 May-June 2006; 184-94

Ngoài ra cũng còn có những liên hệ bệnh với thực phẩm, vitamin A. E, D, Folic Acid, Selenium, trà xanh.

5. Chứng mập phì.

Một số công trình nghiên cứu cho thấy trọng khối cơ thể (BMI) trên 30 có nhiều nguy cơ sinh bệnh.

6. Tình trạng bệnh tật, thuốc men.

Nguy cơ sinh bệnh có thể do viêm TTL, bệnh giang mai, lậu, bệnh phong tình do Chlamydia, lượng Testosterone trong máu cao. Những loại statin làm giảm lượng Cholesterol có thể làm giảm nguy cơ mắc bệnh.

SÀNG LỌC TÌM BỆNH

Mục đích để tìm dấu hiệu nghi ngờ bệnh và nếu cần thực hiện những xét nghiệm cần thiết để chẩn đoán bệnh. Trước thập niên 80 khi một vị cao niên có nhữnh triệu chứng như đau xương hông, đau thắt ngang lưng hoặc vấn đề đường tiểu thì phần lớn là triệu chứng ung thư TTL và có tới 50% trường hợp bệnh đã ở giai đoạn khó trị và đã có di căn. Tới cuối thập niên 80 với sự khám phá ra kháng thể chuyên biệt TTL bệnh được tìm thấy sớm hơn. Tuy nhiên phải tới năm 1994 cơ quan quản trị thực dược phẩm (FDA) mới chấp thuận sử dụng kháng thể chuyên biệt TTL để tìm bệnh.

KHÁNG THỂ CHUYÊN BIỆT TTL

Danh từ tiếng Anh Prostate Specific Antigen (PSA) là kháng thể chuyên biệt TTL do bác sĩ Richard Ablin và cộng sự năm 1970 tìm thấy trong tinh dịch có liên quan tới TTL. Tới năm 1980 bác sĩ Laurence Papsidero và cộng sự tìm thấy kháng thể này trong máu người bệnh, khởi sự cho việc sử dụng để thăm dò bệnh. Lượng kháng thể chuyên biệt TTL được tính bằng Nanogram/ml. Một Nanogram bằng 1/triệu gr. Lượng kháng thể chuyên biệt TTL trong máu thường là 0.1 nanogr/ml. (Một con muỗi trung bình cân nặng 2,000-2,500 nanogr). Kháng thể chuyên biệt TTL không đặc hiệu của bệnh ung thư TTL mà chỉ để cho biết tình trạng của TTL. Tuy vậy xét nghiệm này được coi là độc nhất và tốt nhất giúp tìm ra bệnh ở giai đoạn chưa có triệu chứng. Lượng kháng thể giúp cho sự quyết định làm sinh thiết. Vấn đề được đặt ra là không như với các xét nghiệm khác, kháng thể này không có lượng tối thiểu hay tối đa để đi tới kết luận. Có những trường hợp lượng kháng thể rất thấp nhưng có bệnh (1/4 trường hợp) và ngược lại có những trường hợp lượng kháng thể cao không phải ung thư mà do viêm TTL, hay do chứng phì đại lành tính TTL. Đôi khi lượng kháng thể cũng gia tăng do nhiễm trùng đường tiểu, sạn ở bàng quang hoặc sau khi làm sinh thiết TTL. Nếu cần nên có thêm những xét nghiệm bổ túc khác nữa như tốc độ, tỷ trọng của kháng thể, kháng thể tự do, lượng PCA 3 trong nước tiểu. Năm 2011 Cơ Quan Đặc Nhiệm Phòng Ngừa Bệnh Hoa Kỳ (US Preventive Services Task Force) khuyến cáo không cần thử kháng nguyên chuyên biệt TTL cho những người khoẻ mạnh.

CHẨN ĐOÁN

Hai mươi năm về trước phần lớn bệnh được tìm thấy ở người lớn tuổi, 50% ở giai đoạn nặng, tử suất cao. Ngày nay đã có nhiều tiến bộ chẩn đoán chính xác sớm nên tỷ lệ tử vong giảm nhiều. Có 3 phương pháp chính là: Xét nghiệm lượng kháng thể chuyên biệt TTL trong máu, thăm trực tràng, sinh thiết TTL. Ngoài ra nếu cần còn có những xét nghiệm bổ túc khác như Scan xương, MRI, PET Scan, CT Scan, siêu âm.

TRỊ LIỆU

Quyết định có trị liệu hay không và bằng phương cách nào. Một quyết định khó khăn cho cả bác sĩ lẫn bệnh nhân vì có nhiều ý kiến khác nhau gây tranh luận. Có 3 phương cách trị liệu chính là giải phẫu, phóng xạ và chờ đợi theo dõi. Phương cách nào cũng có ưu khuyết điểm, rủi ro, lợi hại. Bác sĩ chỉ có thể giải thích tường tận, khách quan để người bệnh tùy ý lựa chọn. Sự lựa chọn này rất khó khăn nan giải được ví như trò chơi may rủi, hên xui. Không có trả lời nào được coi là tuyệt đối đúng nhất. Đối với bệnh ung thư TTL không trường hợp nào giống trường hợp nào NO ONE SIZE FITS ALL. Người bệnh phải tự chọn lấy và một khi đã chọn rồi thì cầm bằng chấp nhận những rủi ro, biến chứng có thể xẩy ra.

DỰ HẬU

Dự hậu được căn cứ trên giai đoạn phát triển của bệnh, điểm Gleason, lượng kháng thể chuyên biệt TTL trong máu, kết quả sinh thiết, tuổi tác, sức khoẻ của người bệnh. Nói chung ở những quốc gia tiền tiến tỷ lệ bệnh cao hơn ở những quốc gia đang phát triển một phần do ở tuổi thọ cao (Bảng 4), thức ăn nhiều thịt đỏ, và sự tìm chẩn đoán bệnh hữu hiệu hơn.

MÂU THUẪN TRANH LUẬN

Ngày nay không riêng gì với bệnh ung thư TTL, vấn đề tìm bệnh như ung thư vú, đại tràng, cổ tử cung cũng gây nhiều mâu thuẫn, tranh luận. Nhiều bác sĩ chuyên khoa niệu nổi tiếng thế giới, những cao thủ bệnh ung thư TTL cũng không đồng ý với nhau trên một số vấn đề như sàng lọc tìm bệnh, chẩn đoán và trị liệu.

SÀNG LỌC TÌM BỆNH

Hàng năm tại Hoa Kỳ có tới cả triệu người được sàng lọc tìm bệnh nhưng kết quả gây nhiều tranh luận. Vấn đề được nêu lên là phần lớn bác sĩ không giải thích rõ ràng cho người bệnh xét nghiệm kháng thể chuyên biệt TTL. Mới đây một cuộc khảo sát về sàng lọc tìm bệnh với 3000 người bệnh lớn tuổi cho thấy:

. 65% bác sĩ không thảo luận giải thích cho người bệnh về ưu khuyết điểm của xét nghiệm.

. 16.9% chỉ nói tới ưu điểm

. 7% đề cập tới cả ưu lẫn khuyết điểm

Những người ủng hộ sàng lọc tìm bệnh cho là nhờ kháng thể chuyên biệt TTL mà đã có thể sớm tìm ra được nhiều trường hợp bệnh, cứu sống được nhiều mạng người. Người ta ước lượng nếu thử nghiệm hàng năm cho tất cả Nam giới trên 40 tuổi ở Hoa Kỳ thì có thể cứu sống

được mỗi năm 22,000 người. Theo bác sĩ W. Catalona chủ nhiệm khoa niệu ở đại học Washington, St Louis và cũng là Giám đốc chương trình ung thư tại bệnh viện Northwestern Memorial thì nên thử nghiệm kháng thể chuyên biệt TTL cho Nam giới ở tuổi 40 hay sớm hơn nếu trong gia đình có người mang bệnh. Phái bất đồng chủ chương theo dõi có kiểm soát vì cho rằng sàng lọc tìm bệnh thường lệ quá mức sẽ đưa tới nhiều trường hợp trị liệu không cần thiết. Ngoài ra cũng không cần tìm bệnh ở những người với tuổi thọ còn lại không quá 10 năm. Mới đây năm 2013 Hiệp Hội Niệu Khoa Hoa Kỳ (AUA) khuyến cáo không thử nghiệm kháng thể chuyên biệt TTL cho những người trên 70 tuổi và bất cứ ai nếu tuổi thọ còn lại dưới 10-15 năm. Riêng đối với những người ở tuổi 55-69 thì quyết định thử nghiệm phải được dựa trên kết quả so sánh giữa lợi và hại do sàng lọc tìm bệnh và trị liệu. Hiệp Hội Ung Thư Hoa Kỳ (ACS) và Hiệp Hội Bác sĩ Hoa Kỳ (APA) cũng đồng ý là chỉ nên thử nghiệm cho những người ở tuổi 50-69 sau khi đã cân nhắc kỹ về lợi hại của thử nghiệm. Hiệp Hội Bác Sĩ Gia Đình Hoa Kỳ (AFPA) và Cơ Quan Đặc Nhiệm Ngừa Bệnh Hoa Kỳ (USPSTF) khuyến cáo không nên thử nghiệm kháng thể chuyên biệt TTL cho những ai không có triệu chứng bệnh ở bất cứ tuổi nào.

SINH THIẾT

Theo Hiệp Hội Ung Thư Hoa Kỳ (ACS) thì chỉ nên làm sinh thiết nếu kết quả thăm trực tràng không bình thường và lượng kháng thể chuyên biệt TTL trên 2.5 ng/m và tiếp tục gia tăng. Cũng có người khuyên nên làm sinh thiết nếu lượng kháng thể trên 4 ng/ml. Vì có rủi ro nên có ý kiến không nên làm sinh thiết nếu không có triệu chứng nghi ngờ có bệnh mặc dù lượng kháng nguyên có thể cao. Theo Viện UngThư Quốc Gia (NCI) thì có trường hợp lượng kháng thể thấp nhưng sinh thiết lại thấy bệnh ở thể nặng và chỉ có khoảng 25% trường hợp có lượng kháng thể cao và sinh thiết thấy có bệnh. Cũng có ý kiến nên làm sinh thiết ngay sau khi có kết quả lượng kháng thể nhưng cũng lại có ý kiến nên thử nghiệm thêm lượng kháng thể tự do, tốc độ kháng thể, trước khi làm sinh thiết.

TRỊ LIỆU

Vấn đề được đặt ra là sau khi chắc chắn có bệnh thì có nên điều trị ngay hay không và nếu điều trị thì nên chọn phương cách nào. Cho tới nay câu hỏi này cũng chưa có trả lời thoả đáng, dứt khoát. Theo kết quả khảo sát dịch học (SEER) của Viện Ung Thư Quốc Gia (NCI) từ 1990 tới 2007 có nhiều trường hợp được điều trị không cần thiết như tuổi tác, bệnh không nguy hiểm tới tính mệnh. Phương cách điều trị nào cũng có ưu khuyết điểm, rủi ro, biến chứng nguy hiểm tới tính mệnh hoặc những tác động phụ tuy không nguy hiểm nhưng tồn tại lâu dài gây nhiều phiền toái làm cho cuộc sống mất vui. Nói chung các chuyên gia về ung thư TTL đều đồng ý quyết định sàng lọc tìm bệnh hay điều trị tùy thuộc ở người bệnh. Bác sĩ chỉ nên giải thích tình trạng bệnh, so sánh các phương cách điều trị, ưu khuyết điểm, lợi hại, rủi ro một cách khách quan. Không như nhiều bệnh khác, ung thư TTL rất đặc biệt, mỗi trường hợp, mỗi người bệnh đều không giống nhau. Không có vụ "One Size Fits All" như cái quạt của Hồ Xuân Hương "Một lỗ sâu sâu mấy cũng vừa".

Sau hết nếu bạn muốn biết bệnh viện nào tốt nhất ở Hoa Kỳ thì theo tuần san U.S. News & World Reports có 5 bệnh viện chuyên về niệu khoa nổi tiếng (2011-2012):

Bệnh viện Johns Hopkins ,Baltimore.

Cleveland Clinic, Cleveland.

Mayo Clinic, Rochester, Minnesota.

Memorial Sloan-Kettering Cancer Center, New York.

Ronald Reagan, UCLA Medical Center, Los Angeles.

Còn muốn biết lương y nào tài giỏi thì tốt nhất nên hỏi thăm bạn bè, người thân kẻ thuộc, những ai đã cùng hoàn cảnh như bạn. Tuyệt đối chớ hỏi vị lương y như từ mẫu đang ngồi trước mặt bạn.

KẾT LUẬN

Như ta đã thấy bệnh quái gở ung thư TTL không giống ai. Nếu chẳng may nhiều khi cũng đành nhắm mắt đưa chân, mặc cho con bệnh xoay vần ra sao. Nhờ ơn trời phật, phúc ấm tổ tiên tìm được thầy được thuốc thì là phúc chủ lộc thầy còn nếu chẳng may thì cũng là do mệnh trời, tự an ủi y khoa chữa được bệnh nhưng không chữa được mệnh. Nếu qúy vị cao niên chẳng may mắc vòng tiền liệt, đã bị các lang Tây, lang Ta, lang Băm, lang Vườn chê cả rồi thì tốt hơn hết theo lời khuyên cuả cụ Dale Carnegie nên quẳng gánh lo đi, còn mấy năm "bonus" tiếp tục vui hưởng tuổi già. Các cụ cứ vui đời đi, để ngoài tai cái sự đời, cứ như Cao Bá Quát tiên sinh:

"Thế sự thăng trầm quân mặc vấn
Yên ba thâm xứ hữu ngư châu "

Quốc gia	Chung cho cả hai giới	Nam	Nữ
Nhật bản	82.73	79.29	86.96
Thụy sĩ	81.81	79.31	84.12
Pháp	80.95	77.48	84.32
Thụy điển	80.88	78.78	82.93
Anh quốc	79.53	77.38	81.68
Hoa kỳ	77.97	75.35	80.51
Việt nam	74.35	72.32	76.21
Trung quốc	72.71	71.10	74.45
Nam phi	51.20	50.13	52.08

Bảng 4.Tuổi thọ ở một số quốc gia (Tài liệu LHQ 2010)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

American Cancer Society (ACS).Prostate cancer guide,2005
American Medical News.AMA.2013.Vol:56-#15.Too few conversations about prostate tes.
Carter H.Ballentine,M.D.The whole life prostate book.Free Press N.Y. 2012
Catalona W., M.D.Understanding the facts about PSA testing.The Clinical Advisor, April 2006
Dobkin Stephen . To screen or not to screen.Medical News,June 2009
Fox Maggie.Urine test maybe helpful addition to diagnosis tool kit (PCA 3 test) Orlando Sentinel June 2, 2010.
Graham Judith. Watch and wait.Tribune Newspaper.Orlando Sentinel ,June 8, 2010.
Jacobs et al. Advanced treatment technologies in prostate cancer.JAMA June 26,2013
Mayo Clinic.Clinical update. Focus on PSA screening for prostate cancer.Vol 28,Feb 2012.
New England J.Med.Mar. 26, 2009 Mortality results from randomized prostate cancer screening trial.
Sardinos Peter. M.D. Prostate book. Avery member of Penguin Gr.N.Y. 2006.
Sheldon Marks, M.D. Prostate and Cancer. DA Capo Press.Cambridge, MA ***2009.***
Torrey Fuller,M.D. Surviving prostate cancer. Yale University Press, 2006.
Walsh Patrick,M.D. Guide to surviving prostate cancer.Hachette Book Gr.N.Y. 2007
Wikipedia. Prostate cancer
Woolston. To test or not to test. AARP. org.bulletin. Nov.2012
Helen Olivero & Steve Visser. Doctors differ on prostate screening. Orlando Sentinel Sept.3, 2013
Laura J. Esserman, M.D.,Ian M.Thompson Jr. M.D.,Brian Reid M.D., Overdiagnosis and overtreatment in Cancer.An opportunity for improvement. JAMA August 28,2013. Vol 310. Numder 8

My father BS Philip Hiep Duc Nguyen was a wonderful father to me and my sister and husband to my mother.

He was soft spoken, gentle, compassionate and kind. He loved to read medical and scientific journals. He enjoyed writing medical essays and published many articles and a book about acupuncture.

He loved to play the violin and keyboard. He taught me how to play the violin when I was a child. He taught himself how to play the keyboard and became very proficient in just a few short months.

He enjoyed watching tennis, especially the Majors.

He was intellectual, analytical and hardworking.

This Father's Day, I will remember and miss terribly a kind, sweet soul-my father.

Quan Nguyen
June 17/18

Cha ơi...

Nhớ ngày bé Cha nắm tay con

Bàn tay lớn bọc bàn tay non

Chân chập chững bước trên từng ngõ nhỏ

Lớn mất rồi, đâu còn thuở lon ton?

Cha ơi...

Những câu chuyện Cha thường kể ngày ấy

Vẫn văng vẳng như còn đâu đây.

Đêm nằm ngủ, bỗng thấy lại ngày nhỏ,

Cuộn mình trong chăn nghe thật ngất ngây!

Cha ơi...

Lúc con sốt, Cha nhìn con lặng lẽ,

Nét u buồn pha lẫn chút ưu tư

Đời vất vả như thuốc kia rất đắng,

Và hậu ngọt còn mặn nỗi ăn năn...

Cha ơi...

Cha là cánh chim cho con bay xa,

Cha là mái ấm ôm trọn cả nhà

Cha là tình cảm, hòa cùng sức sống

Để con gọi "Cha con là tất cả!"

và Cha ơi...

Cha của con đời này chỉ có một,

Bao năm rồi, nay con đã lớn khôn,

Con tự hào, rót tận đáy tâm hồn,

Xin gửi đến Cha muôn ngàn lời yêu dấu...

Rằng Con thương Cha nhất trên đời này!

Con gái của Cha,

Bé Mắt To

Survival of the Vietnamese language in the first millennium CE

Nguyễn Quyền Tài, MD

(This essay will be presented in Vietnamese at the 9th Convention of the Vietnamese Physicians, Dentists and Pharmacists of the Free World in Philadephia, PA in August 2018. A complete English translation will be available for the attendees. We show here the introduction).*

Trong quyển "Từ Thực Dân đến Cộng Sản", xuất bản vào thập niên 1960, tác giả Hoàng Văn Chí kể một câu chuyện lý thú. Tôi xin đọc nguyên văn:

"Sau cuộc Cách mạng Tân Hợi (1911), và sau khi nhường chức Tổng thống cho Viên Thế Khải, Ông Tôn Văn sang viếng thăm Nhật Bản, với tư cách là đảng trưởng Quốc dân Đảng Trung Hoa, và được ông Khuyển Dưỡng Nghị, đảng trưởng Quốc dân Đảng Nhật, thết tiệc khoản đãi. Giữa bữa tiệc, lừa khi ông Tôn Văn bất ý, ông Khuyển Dưỡng Nghị đột nhiên hỏi: "Tôi được biết tiên sinh đã có dịp qua Hà Nội, xin tiên sinh cho biết tôn ý về dân tộc Việt Nam?" Bị hỏi một cách bất thình lình, ông Tôn Văn đáp: "Người Việt Nam vốn nô lệ căn tính. Ngày xưa họ bị chúng tôi đô hộ, ngày nay họ lại bị người Pháp đô hộ. Dân tộc ấy không có tương lai". Được dịp, ông Khuyển Dưỡng Nghị nói tiếp: "Về điểm này tôi xin phép không đồng ý với tiên sinh. Ngày nay họ thua người Pháp, vì họ thiếu khí giới tối tân, nhưng cứ xét lịch sử thì trong số Bách Việt chỉ có họ là thoát khỏi, không bị Hán hoá. Tôi tin rằng một dân tộc đã biết tự bảo vệ một cách bền bỉ như vậy thì thể nào sớm muộn cũng sẽ lấy lại được quyền tự chủ". Ông Tôn Văn đỏ mặt không trả lời vì biết mình đã nói hớ. Ông hiểu ý ông Khuyển Dưỡng Nghị muốn châm chọc, cho rằng ông là người Quảng Đông, tổ tiên cũng là "Việt" nhưng kém xa dân tộc Việt Nam vì đã bị đồng hoá hoàn toàn, không còn chút gì là "Việt" nữa."

Cứ theo câu chuyện này thì người Việt Nam ngày nay là hậu duệ của một trong những nhóm Bách Việt. Có thật như vậy không? Đề tài này được nhiều sử gia bàn cải. BS Kiều Quang Chấn vừa trình bày tương quan giữa nhóm Lạc Việt và các nhóm Bách Việt qua những khảo cứu các di tích khảo cổ. GS Đặng Văn Chất sẽ đề cập đến vấn đề này trong việc tìm kiếm nguồn gốc tổ tiên dân Việt Nam. Trong phần này, tôi sẽ tìm hiểu về ngôn ngữ của tổ tiên người Việt trong thời kỳ dân Việt bị đế quốc Trung Hoa đô hộ, và những lí do giúp dân Việt giữ được tiếng nói từ đó đến nay.

ENGLISH VERSION

In his book "From Colonialism to Communism. A case history of North Vietnam", published in the early 1960s, Mr Hoàng Văn Chí told an interesting anecdote:

"After the revolution of 1911, Tôn Dật Tiên (Sun Yatsen), having ceded the presidency of China to his rival, visited Japan as chairman of the Kuomintang (Quốc Dân Đảng), and attended a banquet hosted by his Japanese counterpart. During dinner, the chairman of the Japanese Kuomintang suddently sprang a question: "I understand you have just visited Hà Nội. I would like to know what you think of the Vietnamese." Taken by surprise, Tôn Dật Tiên replied: "The Vietnamese are basically slaves. In the past, they were dominated by us. Now, there are dominated by the French. That people has no future". The Japanese seized the moment to make his point: "On this topic, please allow me to disagree with you. At the present time, they are beaten by the French, because they do not have modern weapons, but on reviewing past history, they were the only people among the Bách Việt who were not sinicized. I believe that a people who could defend themselves over such long periods of time will sooner or later regain their independence". Tôn Dật Tiên now realized that his Japanese host aimed at teasing him by implying that he, Tôn Dật Tiên, being from Quảng Đông, is also a descendant of one the Bách Việt, but does not compare well with the Vietnamese, because he has been totally sinicized and has not retained anything of his Bách Việt origin."

This story assumed that the ancestors of the present-day Vietnamese people were among the Bách Việt. Were they? This question has been debated by many historians. Dr Kiều Quang Chấn has already considered the relationship between the Bách Việt and the Lạc Việt as revealed in his study of artifacts. Pr Đặng Văn Chất in the next talk will certainly clarify this issue as part of his quest for the ancestors of the modern Vietnamese. I am only going to address the question of the language the ancestors of the Vietnamese spoke during the first millennium CE when they were under Chinese domination, and the reasons that language continued to be spoken until the present day.

Nguyễn Quyền Tài, MD

---

* https://vamaphilly.org/

ĐẠI HỘI QUỐC TẾ Y NHA DƯỢC SĨ
VIỆT NAM THẾ GIỚI TỰ DO
"THE 9TH INTERNATIONAL CONVENTION OF VIETNAMESE PHYSICIANS,DENTISTS AND PHARMACISTS OF THE FREE WORLD"
KỲ 9
MC Nam Lộc
Đoàn Phi
Thái Hoàng
Tuấn Ngọc
Mai Thanh Sơn
Quốc Khánh
Thanh Hằng
Hoàng Thục Linh
Hồ Hoàng Yến
Ngọc Anh Vi
THE NIGHT BAND FROM VA
GALA
DINNER - LIVE MUSIC - DANCE - FASHION SHOW
AUGUST 18TH 2018
PHILADELPHIA MARRIOTT DOWNTOWN
1201 MARKET ST, PHILADELPHIA, PA, US, 19107
VENUE:GRAND BALLROOM
ATTIRE:FORMAL
5:30PM – 12:00AM
WELCOME FAMILY AND FRIENDS
website: vamaphilly.org

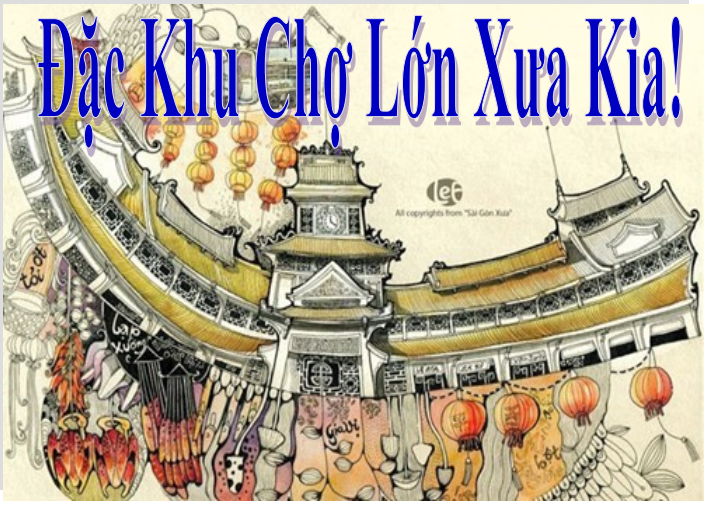

CHÍNH QUYỀN TỔNG THỐNG NGÔ ĐÌNH DIỆM NGĂN CHẶN TỪ XA VÀ TẬN GỐC NGUY CƠ "ĐẶC KHU CHỢ LỚN TỰ TRỊ" RA SAO?

Thập niên 1950, sau khi Quân giải phóng nhân dân Trung Hoa chiếm xong toàn bộ đại lục Trung Hoa, Chính quyền Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (Trung Quốc) ngầm ngầm lẫn công khai có chủ trương tác động, gây ảnh hưởng đến các cộng đồng người Hoa khu vực Đông Nam Á.

Cũng trong những năm này, Singapore là thuộc địa Anh, nơi cộng đồng người Hoa chiếm đa số nổi lên phong trào đòi tự trị. Trong tổng tuyển cử đầu tiên năm 1955, lãnh đạo ủng hộ độc lập của Mặt trận Lao động là David Marshall giành chiến thắng; dẫn đầu một phái đoàn đến Luân Đôn để yêu cầu tự trị hoàn toàn, song người Anh bác bỏ. David Marshall từ chức và Lâm Hữu Phúc trở thành người thay thế, tiếp tục tiến hành các chính sách nhằm thuyết phục người Anh trao cho Singapore quyền tự trị nội bộ hoàn toàn đối với toàn bộ các vấn đề, trừ quốc phòng và đối ngoại.

Thực tế 4 năm sau, 1959, qua bầu cử tháng 5-1959, Đảng Hành động Nhân dân giành chiến thắng và Singapore trở thành một nhà nước tự trị nội bộ bên trong khối Thịnh vượng chung.

Và sau những biến động lịch sử, từ một thành viên của Liên bang Malaysia cùng với Malaya, Sabah và Sarawak (1962), Singapore là bang tự trị vào tháng 9-1963. Cuối cùng, Singapore độc lập ngày 9-8-1965.

Đó là một ví dụ cụ thể gần đây của cái gọi là chiến thuật "tằm ăn lá" của các triều đại, chế độ Trung Hoa xưa nay không thay đổi: bắt đầu là đưa dân tới làm ăn ở một vùng đất nào đó, tạo thành khối, lực lượng chặt chẽ; sau đó là.. chống lại chính quyền nơi đó, đòi tự trị rồi tách ra...

Chiến thuật này ông cha ta "rành sáu câu"!

Việt Nam sử lược của Trần Trọng Kim chép:

Đời vua Trần Anh Tông (1293-1314), đức Trần Hưng Đạo lui về trí sĩ ở Vạn Kiếp. Vua Anh Tông thấy ngài bệnh nặng sắp mất liền ngự giá đến thăm. Nhà vua đã cẩn thận xin ý kiến của Hưng Đạo Vương về cách thế đối phó với giặc phương bắc, mới hỏi rằng: "Thượng phụ một mai khuất núi, phỏng có quân bắc lại sang thì làm thế nào?"

Hưng Đạo Vương tâu rằng: "(...) Khi nào quân giặc kéo đến ầm ầm, như gió, như lửa, thế ấy lại dễ chống. Nếu nó dùng cách dần dà, như tằm ăn lá, thong thả mà không ham của dân, không cần lấy mau việc, thế ấy mới khó trị...".

Cũng trong thập niên 1950, cảnh giác nguy cơ "tằm ăn lá" và lấy ngay tấm gương tự trị Singapore sát cạnh, Chính quyền Ngô Đình Diệm đã tiến hành một loạt biện pháp cụ thể phòng chống nguy cơ tỉnh Chợ Lớn, thành phố Chợ Lớn - nơi có đa số cư dân là người Hoa - đòi tự trị.

Tỉnh Chợ Lớn (khác thành phố Chợ Lớn) vốn được chính quyền Pháp thành lập ngày 20-12-1899 với nhiều quận huyện. Dân số tỉnh Chợ Lớn ở thập niên 1950 khoảng gần 1.000.000 dân, xấp xỉ Singapore lúc ấy.

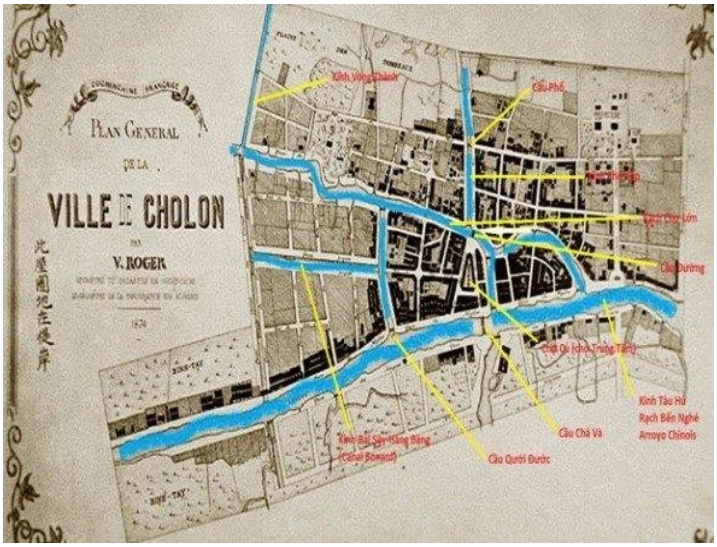

Còn thành phố Chợ Lớn (khu vực quận 5, 6 hiện nay) vốn được thành lập sớm hơn, đồng thời với thành phố Sài Gòn 1865.

Đến 1956, dưới thời Chính quyền Tổng thống VNCH Ngô Đình Diệm, hầu hết người Hoa ở tỉnh Chợ Lớn, thành phố Chợ Lớn vẫn mang quốc tịch Trung Hoa (hoặc Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa - Trung Hoa đại lục, hoặc Trung Hoa Dân quốc - Đài Loan). Và cộng đồng này vốn có quan hệ rất chặt chẽ về gia đình, buôn bán với cộng đồng người Hoa ở Singapore - từ hàng trăm năm...

Tấm gương Singapore + tác động ngấm ngầm của của Chính quyền Trung Quốc lúc ấy, Chính quyền Tổng thống VNCH Ngô Đình Diệm đã ra tay: hàng loạt biện pháp phòng chống nguy cơ "diễn biến hòa bình" được thực hiện ngay những ngày đầu tiên của nền Đệ nhất Cộng hòa.

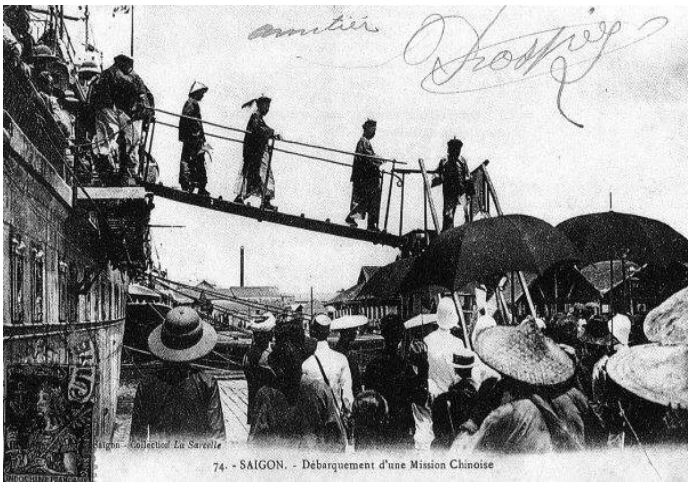

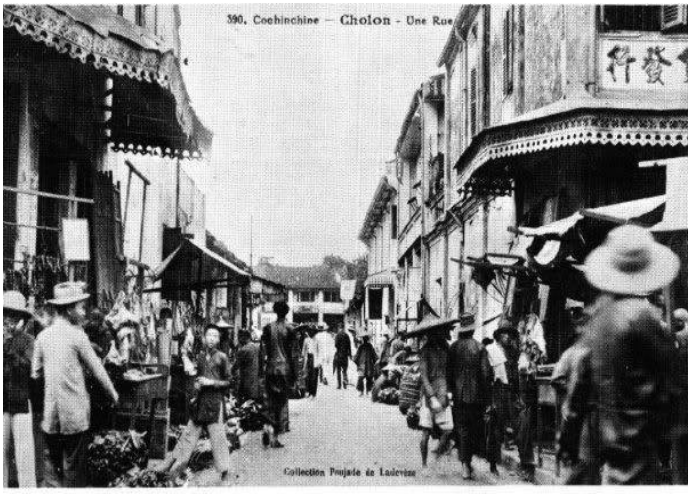

Nổi bật là hai biện pháp chính:

1. Công bố hàng loạt ngành nghề kinh doanh chỉ dành cho người Việt Nam; người nước ngoài không được hành nghề. Người Hoa vốn mê buôn bán, làm ăn. Thế là ngay lập tức, 99% người Hoa ở tỉnh, thành phố Chợ Lớn cũng như toàn miền Nam xin nhập quốc tịch Việt Nam.

Quốc tịch Việt Nam rồi thì còn đòi tự trị gì nổi! Không lẽ người Việt đòi tự trị với người Việt - bất hợp lý với công pháp thế giới.

2. Và biện pháp địa giới hành chính ngăn chặn tận gốc cụ thể cũng được ban hành: Ngày 22-10-1956, Tổng thống VNCH Ngô Đình Diệm ký Sắc lệnh 143/VN "Thay đổi địa giới và tên Đô thành Sài Gòn – Chợ Lớn cùng các tỉnh và tỉnh lỵ tại Việt Nam". Theo đó, địa phận VNCH gồm Đô thành Sài Gòn và 22 tỉnh. Lúc này, tỉnh Tân An hợp nhất phần lớn đất đai tỉnh Chợ Lớn để thành lập tỉnh mới có tên là tỉnh Long An. Một số khu vực còn lại của tỉnh Chợ Lớn nhập vô tỉnh Gia Định.

Cũng theo Sắc lệnh này, Đô thành Sài Gòn - Chợ Lớn đổi tên thành Đô thành Sài Gòn. Như vậy tên gọi "Chợ Lớn" không còn được dùng chính thức trong các tên gọi hành chính cấp tỉnh nữa. Kể từ đây, địa danh "Chợ Lớn" chỉ còn được dùng để chỉ khu vực quận 5, quận 6, quận 11 và một phần quận 8, quận 10 của Đô thành Sài Gòn.

Tỉnh Chợ Lớn có đa số cư dân là người Hoa tồn tại 57 năm đến đó là hết!

Đô thành Sài Gòn - Chợ Lớn vốn là đơn vị hành chính do Tổng thống Pháp ký thành lập năm 1931 (Région Saigon - Cholon hoặc Région de Saigon - Cholon). Ngày 30-6-1951, Thủ tướng Quốc gia Việt Nam ký sắc lệnh số 311-cab/SG đổi tên Khu Sài Gòn - Chợ Lớn thành Đô thành Sài Gòn - Chợ Lớn (Préfecture Saigon - Cholon hoặc Préfecture de Saigon - Cholon hoặc Ville-capitale de Saigon - Cholon).

Với Sắc lệnh 143/VN, Đô thành Sài Gòn - Chợ Lớn chỉ còn Đô thành Sài Gòn. Chợ Lớn trở thành quận 5, 6... của Sài Gòn.

Chấm hết vĩnh viễn hai địa danh, khu dân cư nhiều người Hoa có nguy cơ tự trị ở miền Nam! Chấm hết âm mưu "tằm ăn lá" muôn đời nay của các nhà cầm quyền Trung Hoa ở miền Nam.

(Stt đi vào cách nhìn nhận và xử lý nguy cơ ngoại bang, không đi vào ý thức hệ chính trị. Mong các bạn comments chia sẻ điều này. Xin cảm ơn)

Tác giả: Cù Mai Công

Nguồn:
https:// quehuongtoiblog.blogspot.com/2018/06/

Sinh nhật
QUỐC GIA ISRAEL 70 TUỔI

BS Nguyễn Tiến Cảnh

Theodore Herzl, cha già của chủ thuyết Zion

Nhân kỷ niệm quốc gia Israel được 70 tuổi, xin nói qua về tiến trinh và những thăng trầm khó khăn khổ cực của người Do Thái trong việc tái lập quốc gia của họ. Nói về việc tái lập quốc gia Israel mà không để ý đến Kinh Thánh là một thiếu sót.

Quốc gia Israel hiện tại giống như một thực thể địa chính trị phức tạp nhất, gây nhiều tranh cãi nhất trên thế giới. Ngày 15 tháng 5 năm 1948 là ngày khai sinh ra nước Israel hiện nay, và hôm nay là ngày Israel được 70 tuổi.

Nhiều người cho rằng thành lập được quốc gia Israel và để nó tồn tại là một phép lạ. Theo Kinh Thánh thì khi nào tất cả dân Do Thái hiện diện và tụ tập lại ở Jerusalem và vùng phụ cận thì tận thế. Những thay đổi này xem ra khó có thể xẩy ra từ nhiều thế kỷ nay, nhưng lại là chuyện đang xẩy ra và xem như có bàn tay Thiên Chúa can dự, bởi vì Thiên Chúa đã phán là Người sẽ làm những điều Người đã hứa và nói (Isaiah 46:9-13).

Vậy thì cái gì sẽ đưa tới việc thành lập quốc gia Israel như hiện giờ? Nhiều người nghĩ Israel giống như quốc gia Do Thái ở Đất Thánh thời Chúa Giesu Kito và các tông đồ. Vậy thì sau đó điều gì sẽ xẩy ra? Phải chăng lời Chúa hứa và nói trước trong Kinh Thánh chính là những đáp số cho những vấn nạn này.

Dân Do Thái biết tổ tiên họ đã từng hiện diện và sống ở miền đất mà hồi xưa gọi là Cana và trong Tân Ước gọi là Judea, Samaria và Galilee như một lời hứa của Thiên Chúa với tổ phụ của họ là Abraham đã được ứng nghiệm. Miền đất này gọi là Đất Hứa. Ngay cả sau khi dân Do Thái bị người La Mã đuổi ra khỏi đó, họ vẫn tiếp tục ngóng chờ Chúa mang các chi họ Israel và Judah của họ trở lại miền đất hứa như lời Chúa đã hứa.

GIẤC MƠ CỦA ISRAEL BẮT ĐẦU HÌNH THÀNH

Theo truyền thống Do Thái giáo, mọi người Do Thái vẫn mang trong lòng một ước vọng sâu xa ngày trở về quê cha đất tổ. Mừng Lễ Vượt Qua hàng năm và lễ Yom Kippur (Ngày Xá Tội) trước khi chia tay, họ thường chúc nhau bằng lời chúc đặc biệt: "*Hẹn gặp nhau ở Jerusalem năm tới".*

Và cứ như vậy, giấc mơ của dân Do Thái cuối cùng đã bắt đầu hình thành với những biến cố trọng đại vào năm 1948 và những năm kế tiếp. Tuy nhiên, theo Kinh Thánh thì trước khi nhiều biến cố khác sẽ được hoàn thành sau này thì vẫn còn nhiều gian khổ.

CUỘC LƯU LẠC/ DIASPORA CỦA DÂN DO THÁI

Vào cuối thời kỳ mục vụ, Chúa Giesu đã nói trước là đền thánh sẽ bị phá hủy hoàn toàn (Mathiew 24:2). Hoàng đế La Mã Vespasian năm 70 sau cn đã quyết định đuổi dân Do Thái ra khỏi Israel buộc họ phải đi lưu đầy, và sau này hoàng tử Titus lên nối ngôi cha vẫn tiếp tục buộc dân Do Thái phải lưu đầy viễn xứ. Lúc đó ông là một tướng quân, chỉ 40 năm sau khi Chúa Giesu nói lời tiên tri đó. Thị trấn Jerusalem và đền thờ Thiên Chúa là nơi chúa Giesu thường vào để thờ phượng và giảng dạy đã bị phá hủy.

Dân Do Thái chờ mong đấng Thiên Sai là một quân vương sẽ đến để giải phóng dân họ khỏi ách đô hộ của người La Mã -không phải là Con Chiên Thiên Chúa- là Đức Giesu được sai đến để cứu thoát muôn dân khỏi cảnh nô lệ tội lỗi như họ thường hiểu sai lạc.

Ước mong của dân Do Thái thoát ách đô hộ của đế quốc La Mã cuối cùng đã vùng dậy và bị thảm bại. Khải Hoàn Môn Titus hiện đứng sừng sững bên ngoài đấu trường (colosseum) ở Rome là một chứng cớ nổi dậy của dân Do Thái để rồi bắt đầu thời kỳ 1800 năm dân Do Thái bị đuổi ra khỏi lãnh thổ Israel và đi "lưu đầy" viễn xứ. Kinh phí xây dựng Colosseum chính là chiến lợi phẩm của La Mã do cuộc chiến với dân Do Thái.

65 năm sau đó, dân Do Thái lại một lần nữa nổi lên đánh đuổi người La Mã ra khỏi đất nước họ. Bar Kokhba nổi loạn vào những năm 132-135 sau cn cũng bị người La Mã đè bẹp dưới thời Hoàng Đế Hadrian. Thành quả có được là dân Do Thái bị đuổi ra khỏi Jerusalem và Jerusalem biến thành một thị trấn của dân ngoại với đền thờ dân ngoại được xây trên đỉnh Đồi Đền Thờ.

Với thời gian, miền Đất Hứa của Do Thái cuối cùng đã bị dân Hồi Giáo chinh phục và thống trị nhiều thế kỷ, tưởng chừng chẳng bao giờ họ có thể lấy lại được để thiết lập quê hương mình ở đó.

PHONG TRÀO ZION

Điều quan trọng cần biết là từ khi đền thờ Jerusalem bị người La Mã phá hủy, dân Do Thái luôn luôn bị truy nã ở bất cứ nơi nào họ đến và có mặt -không phải chỉ dưới thời chủ nghĩa dân ngoại ở Rome mà cả thời kỳ Kito Giáo sau đó cũng chống Do Thái. Xuyên suốt những thời đại đen tối đó đến thời trung cổ, thời Phục Hưng và thời Ánh Sáng, dân Do Thái vẫn tiếp tục ra đi tìm hòa bình mà không được.

Vào cuối thế kỷ 19 đầu thế kỷ 20, phong trào bài và tàn sát Do Thái phát động trên khắp đế quốc Nga. Năm 1896 Theodore Herzl, một nhà hoạt động chính trị Do Thái ở Hung Gia Lợi và Áo đã kể ra những áp bức mà dân tộc Do Thái đã phải chịu trong một tuyên cáo nổi danh là Der Judenstaat (The Jewish State, quốc gia của người Do Thái):

"Chúng ta từng sinh sống tại nhiều quốc gia từ nhiều thế kỷ mà chúng ta vẫn bị họ gọi là người xa lạ, kẻ ngoại quốc. Những người gọi ta như vậy thường là những kẻ mà tổ tiên họ chưa hề định cư ở phần đất mà người Do Thái chúng ta đã từng hứng chịu những kinh nghiệm đau thương."

Herzl đã được tôn vinh là Cha Già của chủ thuyết Zion –một phong trào đòi thiết lập một quốc gia quê hương cho người Do Thái. Zion là tên chỉ Jerusalem. Lời biện hộ quyết liệt của ông cho một quốc gia Do Thái đã là một chứng thư cho những điều chẳng bao lâu sau này đã được thực hiện. Nhưng ước mong của ông cần phải trở thành thực tế và được toàn thế giới hưởng ứng và yểm trợ.

Sự ủng hộ đó đã từng bước tiến triển rõ ràng trong hơn 20 năm từ khi bản tuyên cáo Der Judenstaat ra đời, tiếp theo là những thay đổi chính trị lớn do thế chiến I. Lúc đó Hồi Giáo Ottoman Thổ Nhĩ Kỳ đã thống trị Đất Thánh hơn 500 năm. Herzl đã khẩn khoản xin hoàng đế Thổ Nhĩ Kỳ ban cho đất hoặc xin mua để lập quốc mà chưa được. Bất ngờ thế chiến I kết thúc và đế quốc Ottomans thua nên cuộc mặc cả nghiêng về phía Do Thái.

TỪ HUẤN LỆNH CỦA ANH QUỐC ĐẾN VIỆC THÀNH LẬP QUỐC GIA ISRAEL

Một năm trước khi thế chiến I kết thúc, quân lực Anh đang chiến đấu để giành lại Đất Thánh khỏi đế quốc Ottomans; năm 1917 ngoại trưởng Anh là Arthur James Balfour ra một tuyên cáo là:

"Chính phủ hoàng gia tán thành việc tái lập ở Palestine một quốc gia cho dân Do Thái".

Không lâu sau đó, năm 1920 Anh Quốc đã được Hội Quốc Liên ủy nhiệm cai trị vùng này.

Nhưng tuyên cáo đầy hy vọng đó lại bị treo gần 30 năm không thi hành được vì cuộc khủng khoảng Châu Âu do chế độ Nazi của Adolf Hitler với tham vọng chinh phục toàn thế giới và cuộc tàn sát giệt chủng Do Thái xảy ra.

Lò sát sinh đã thiêu hủy hơn 6 triệu sinh linh Do Thái và biết bao nhiêu là đau thương khác. Để chống lại những ám ảnh này và nhiều tổn thương khác, Liên Hiệp Quốc được thành lập và thông qua một quyết định vào tháng 11 năm 1947 chia lãnh thổ Palestine thành hai quốc gia Do Thái và Ả Rập. Thị trấn Jerusalem được chỉ định là thị trấn quốc tế không thuộc về quốc gia nào cả.

Dân Do Thái đã hy vọng, đã chờ đợi, đã tranh đấu và đã chạy chọt lo lót để có được lúc này. Họ nhanh chóng tổ chức thành lập một chính phủ.

NHỮNG CHUẨN BỊ SINH TỬ

Chuẩn bị cho những giờ phút này, không thể không để ý đến 52 năm can thiệp của nhiều người và đoàn thể, tổ chức, từ tuyên cáo Der Judenstaat của Herzt đến việc đặt nền móng cho một tân quốc gia Israel. Nếu dân Do Thái lơi là việc lập quốc, coi mục đích của mình không là trọng thì tân quốc gia Israel sẽ nhanh chóng rơi vào tay người Ả Rập ở những quốc gia lớn hơn và mạnh hơn ở chung quanh họ.

Cuộc di dân theo huấn lệnh của Anh Quốc – thường là bất hợp pháp vì vượt qua biên giới đã chỉ định- lại được cấp đất củng với dân Do Thái đã hiện diện ở đó cũng đã có đất để sinh sống và tự vệ. Cư dân Do Thái đã thành lập lực lượng chiến đấu gọi là *Haganah,* có nghĩa là *"Tự Vệ",* sau này đã trở thành nòng cốt của *lực lượng bảo vệ quốc gia Israel (Israeli Defense Force-IDF).*

Những chiến sĩ tiên phong này cũng đã gặp phải rất nhiều trở ngại. Họ bị cấm không được lập kỹ nghệ khí giới hoặc làm những dụng cụ sát thương. Họ phải lén lút làm việc, thường rất nguy hiểm cho tính mạng và tự do của mình, cũng chỉ với mục đích tự vệ và thành lập quốc gia riêng của họ.

Ngoài những cố gắng thiết thực này, ông Eliezer Ben-Yehuda đã thống nhất văn hóa cho cả nước bằng cách làm sống lại ngôn ngữ Do Thái (Hebrew) rồi hoàn chỉnh, làm cho thích hợp và hữu dụng cho những mục đích tân tiến ngày nay.

Cũng nên biết là dân Do Thái trở về từ khắp nơi trên thế giới với những ngôn ngữ mẹ đẻ khác nhau, văn hóa khác nhau và viễn ảnh tôn giáo khác nhau. Đưa ra một Do Thái Mới (Hebrew) đã làm mọi người phấn chấn, khơi động sự hiệp nhất, cùng nhau cộng tác đã làm cho nền văn hóa Israel sẵn nổi bật trở thành đặc thù. Tất cả mọi người cùng nhau hợp lực phát triển đất nước với tinh thần hội nhập dễ dàng sẵn có và những đau khổ gian nan ở quá khứ đã dễ dàng tạo thành một nền văn hóa đa nguyên (melting pot) lại càng giúp cho quốc gia Israel được liên tục hùng mạnh và vững bền.

ĐỤNG TRẬN NGAY LẬP TỨC VỚI THẾ GIỚI Ả RẬP

Quyết định 1947 của Liên Hiệp Quốc đã được thông qua, nhưng dân Ả Rập ở trong và ngoài Palestine đã chuyển động dàn quân quyết dồn dân Do Thái vào "*lòng biển cả"* như khi xưa. Cuộc tranh đấu đã không bao giờ ngừng kể từ khi dân Israel du nhập trở lại đất mẹ.

Cuộc chiến đấu xẩy ra ngay sau khi cuộc nội chiến 1947-48 giữa cộng đồng Ả Rập và Do Thái đã được giải quyết. Ả Rập lúc đó đã được các lực lượng Ả Rập bên ngoài trợ giúp. Giai đoạn tiếp theo là chiến tranh năm 1948 và tiếp tục qua năm sau, giữa Ả Rập và Israel khi Israel vừa mới thành lập quốc gia. Jordan, Egypt, Syria và Iraq đã gửi lực lượng viễn chinh đi chiến đấu với sự tăng cường bởi quân đội của những nước Ả Rập khác, nhưng cuối cùng vẫn thua, Do Thái đã chiến thắng hoàn toàn.

Tuy thắng liên tuc, nhưng câu hỏi được đặt ra là liệu quốc gia Do Thái có tồn tại được không? Kết quả cho thấy là 700,000 quân Ả Rập từ Palestine đã phải tháo chạy về những quốc gia Ả Rập xung quanh, giống như ở cuối thập niên 1940 đến 1972, một số người Do Thái tương đương phải chạy hoặc bị trục xuất ra khỏi các xứ Ả Rập ở Trung Đông và Bắc Phi để tái định cư ở Israel.

Làn sóng di cư đã trở thành gánh nặng và rất khó sử cho những quốc gia Ả Rập. Đồng hóa và nhận họ là công dân sẽ làm cho tình hình chính trị trở thành rối rem, đồng thời coi như tự mình chấp nhận quyền hiện hữu của dân Israel. Con cháu của đám dân tỵ nạn nguyên thủy này đã tăng lên tới hàng triệu người vô tổ quốc hiện đang chiến đấu –theo cả nghĩa bóng lẫn nghĩa đen- để đảo ngược sự lưu đầy của họ thành định cư luôn tại quốc gia Palestine này.

Điều ngạc nhiên là Israel hoàn toàn bé nhỏ về mọi phương diện đối với kẻ thù, đã điều hành và chỉnh đốn đất nước không chỉ để sống còn mà còn xây dựng một hệ thống dân chủ vững mạnh để bảo vệ chính mình theo với thời gian.

Trong những thập niên kế tiếp, câu chuyện Israel có thể sẽ là chiến tranh theo chu kỳ với những nước láng giềng về đủ mọt mặt. Biến cố đặc biệt và ảnh hưởng nhất là cuộc chiến 6 ngày năm 1967 đã chứng tỏ Israel có thể đứng vững và tồn tại nhờ có một quân lực thực sự hùng mạnh nhất trong vùng.

Tháng 6 năm 1967, khi Ai Cập phong tỏa hải cảng Eilat của Israel ở Biển Đỏ, lãnh đạo Ả Rập tuyên bố sẽ san bằng Israel. Khi quân lực Ai Cập, Jordan và Syria tập họp ở vị thế sẵn sàng tấn công, thì Israel tung ra trước một cuộc phản công hủy diệt đã mang lại một thắng lợi kỳ diệu không thể ngờ trước. Israel đã không những chỉ đẩy lui địch quân ở 3 trận tuyến cùng một lúc mà còn chiếm luôn ba vị trí đó, đồng thời chiếm luôn cả đồi Golan của Syria, giải Gaza và bán đảo Sinai của Ai Cập, quan trọng nhất là Jerusalem và West Bank ở Jordan.

Thắng lợi này đưa tới việc đánh đổi một số dân tỵ nạn Palestine khác ước chừng 250,000 người để cuối cùng dân Do Thái được tự do trở về Jerusalem và định cư tại đó. Đối với phong trào Zion, thì Jerusalem cuối cùng đã là một phần thưởng lớn, là câu trả lời cho hơn 1,900 năm nguyện cầu xin được "*Năm tới gặp nhau ở Jerusalem!"*

BIÊN GIỚI RỐI LOẠN, HÒA BÌNH MONG MANH

Nhưng hòa bình của quốc gia non trẻ này cũng chẳng được lâu bền. Năm 1973, Syria và Ai Cập bất ngờ tấn công Israel vào đúng Ngày Xá Tội, ngày chay thánh hàng năm mà dân Do Thái gọi là Yom Kippur. Vì thế cuộc chiến này gọi là Chiến Tranh Yom Kippur. Trong trận này, phía Ai Cập và Syria được 100,000 quân tăng viện từ các xứ Ả Rập với đầy đủ khí giới và lương thực.

Sống còn của Israel xem ra có vẻ lâm nguy. Quân đội Israel tuy đã chiến đấu thành công lấy lại những phần đất đã mất trong những ngày đầu cuộc chiến nhưng rồi cũng phải ngừng bắn một tháng vì số thương vong của cả hai bên lên tới cả ngàn người.

Hy vong có hòa bình ở biên giới phía Nam Israel năm 1979 trở thành cụ thể khi Israel đạt được hiệp ước với Ai Cập. Israel trả lại bán đảo Sinai đã lấy của Ai Cập 12 năm trước trong trận chiến 6 ngày và đổi lại tàu bè Israel được tự do qua lại ở kinh đào Suez.

Trong tiến trình này, Ai Cập là quốc gia Ả Rập đầu tiên chính thức công nhận quốc gia Israel. Chuyển động này đã gây phản đối dữ dội nơi thế giới Ả Rập và, Ai Cập bị loại ra khỏi Liên Minh các nước Ả Rập 10 năm. Ngoài ra Tổng thống Ai Cập Anwar Sadat bị ám sát chết năm 1981 bởi Jihad Hồi Giáo Ai Cập để trả thù vì đã ký hiệp ước với Israel nhân nhượng Do Thái, chứng tỏ thiếu tinh thần hợp tác với phong trào Palestine.

Lebanon, ở ngay sát Bắc Israel, vì những xáo trộn chính trị nội bộ đã gây nên cuộc nội chiến làm tổn thất cả trăm ngàn nhân mạng từ năm 1975 đến 1990. Trong thời gian này, Tổ Chức Giải Phóng Palestine ở Lebanon (PLO/Palestine Liberation Organization) tung ra cuộc càn quét và tấn công vào các thành phố ở biên giới phía Bắc Israel để trả thù chiến dịch Israel tấn công Lebanon năm 1978 và 1979.

Một cuộc tổng công kích toàn diện đã xẩy ra vào năm 1982 quyết quét sạch tận gốc rễ để kết liễu Tổ Chức PLO vì tội đã liên tiếp tấn công vào thường dân Israel. Sau khi đuổi PLO ra khỏi Lebanon, toán khủng bố Hezbollah trở thành thủ lãnh của tổ chức tranh đấu chống Israel ngay trong biên giới Lebanon.

Về phia Đông, Jordan cuối củng đã đạt được hòa bình với Israel vào năm 1994, không tuyên bố West Bank và Jerusalem là của mình nữa, nhưng vẫn nhận những miền đất này là một phần của quốc gia Palestine.

Chiến thuật tranh luận này, coi như là một giải pháp của cả hai quốc gia, để cùng nhau thỏa thuận phân chia ngay trong lãnh thổ Israel thành hai quốc gia Do Thái và Ả Rập đúng như giải pháp mà LHQ đã đưa ra năm 1947. Khi mà mọi phía đều cố gắng tìm cách giải quyết cho ổn thỏa, thì phe Ả Rập lại cương quyết bác bỏ nhiều đề nghị. Họ muốn xóa sổ và dẹp luôn quốc gia Do Thái, không muốn sống chung với Israel nữa.

Ở Đông Bắc Israel thì đồi Golan từ lâu vẫn là điểm nóng bất đồng giữa Israel và Syria. Trước chiến tranh 1967, Syria làm chủ vùng này, đã liên tiếp nã đại pháo vào khu dân cư ở đồng bằng phía dưới tạo nên những đụng độ bất thường. Từ khi chiếm được đồi Golan hồi chiến tranh 1967, Israel đã xây dựng nhiều công trình để cho người dân sinh sống.

Một năm trước đây, Thủ tướng Benjamin Netanyahu đã tuyên bố:*"Golan sẽ luôn luôn nằm trong tay Israel. Israel sẽ không bao giờ rút khỏi nơi này."* Miền đất định cư đầy tranh cãi này có thể là cớ gây ra cuộc nội chiến ở Syria, khiến Syria lơi là không để ý đến chuyện 7 năm trước nên Israel rảnh tay củng cố chủ quyền của mình ở vùng đất này.

Trong khi phải phấn đấu với đám láng giềng của mình về nhiều vấn đề lớn thì từ bên ngoài, Iran lại chống đối rất mãnh liệt sự hiện diện của quốc gia Israel ở trong vùng. Mặc dù Iran và Israel từ trước đã không trực tiếp gây chiến với nhau, nhưng từ nhiều năm nay Iran vẫn là một trong những quốc gia Hồi Giáo đã từng giúp quân lực, súng đạn và tài chánh cho kẻ thù của Israel.

Bây giờ thế giới đã nhận ra Iran hùng mạnh nhờ phát triển chương trình nguyên tử và hỏa tiễn. Về phần Israel thì cũng đã đạt được nhiều tiến bộ kỹ thuật cao, đồng thời có một đồng minh mạnh là Hoa Kỳ yểm trợ nên những đe dọa từ bên ngoài cũng giảm đi một phần, giúp cho thế đứng và sống còn của Israel được vững vàng hơn. Tuy nhiên phong trào khủng bố ở ngay trong biên giới Israel đã khiến Israel không phát triển được như ý.

NHỮNG RỐI LOẠN VÀ ĐE DỌA XẢY RA BÊN TRONG LÃNH THỔ ISRAEL

Hai phần đất mà Israel chiếm được của Ai Cập và Jordan trong chiến tranh 6 ngày là Gaza và West Bank, đã là những thành lũy kiên cố của phong trào quốc gia Palestine. Dân Israel định cư tại đó đã gặp phải nhiều kháng cự mãnh liệt của đa số dân Ả Rập địa phương để rồi bị cả thế giới kết án. Hàng triệu dân Palestine gốc Ả Rập sống bên trong biên giới Israel đã tạo nên những căng thẳng ngay trong lãnh thổ Israel từ mức độ *"tiêu cực thầm lặng*" đến *"bùng nổ bạo động*"

Từ 1987 đến 1993, bùng phát phong trào gọi là *Intifada* mà tiếng Ả Rập có nghĩa là "*nổi dậy*". Danh xưng này đã diễn tả khá chính xác sự vùng dậy từ trong lòng dân chúng để biểu tình phản đối trên khắp nước Israel. Bùng phát vì không chịu nổi Israel thiết lập những công trình định cư và quân đội tiếp tục chiếm đóng ở Gaza và West Bank. Thời kỳ này là thời kỳ *Intifada thứ nhất.*

Những phản đối này thường được Israel đáp trả bằng sức mạnh cảnh sát và quân đội đã đi tới bạo động. Trong khoảng hơn 6 năm trời đã có 1,600 dân Palestine và 275 Israel bị tử vong. Cuộc nổi dậy thứ nhất này gọi là phong trào phản đối từ gốc. Phong trào này có chủ đích tấn công vào thường dân để gây hoảng sợ.

Thời kỳ Intifada thứ hai kéo dài từ năm 2000 đến 2005 với tổn thất nhân mạng 3,000 dân Ả Rập và 1,000 dân Israel. Thời kỳ này bắt đầu khi nguyên thủ tướng Israel Ariel Sharon viếng thăm Đồi Đền Thờ, mà phe Ả Rập cho rằng Israel đang mưu toan sắp đặt kế hoạch để kiểm soát khu Al-Aqsa. Các nhà lãnh đạo phong trào Palestine dùng thời kỳ này để khiêu khích, gây bạo động, đặc biệt là ôm bom tự sát.

Đánh bom các quán café, xe chuyên chở công cộng, các vũ trường đã là những điểm chính khiến an ninh nội địa không thể không để ý tới. Nhà cầm quyền Israel buộc những người Palestine phải giới hạn di chuyển trong nội địa Israel, lập những điểm kiểm soát xe cộ, dựng lên những bức tường thật cao để ngăn cách Israel khỏi dân Palestine, cảnh sát và quân đội Israel có mặt hầu hết ở mọi nơi công cộng. Dân Israel coi hành động như vậy là đúng và cần thiết –vì để nạn ôm bom tự sát hết hoạt động- nhưng dân Ả Rập lại coi đó là hành động làm nhục, đàn áp và kỳ thị chủng tộc.

Thời kỳ phản đối gây rối loạn tâm lý này đã tạo được một thắng lợi nhỏ cho Palestine là Israel đã buộc tất cả công dân của mình ra khỏi Gaza và phá bỏ chương trình định cư dân Israel tại đó. Nhưng thay vì tạo hòa bình, việc rút lui này đã làm cho Hamas, một tổ chức khủng bố của Palestine trở thành một đảng chính trị đã thách thức nhà cầm quyền Palestine. Tổ chức PLO được thành lập để cai trị West Bamk và Gaza. Thế là Israel đưa ra tình trạng thiết quân luật.

Sau một va chạm đổ máu ngắn, Hamas đã kiểm soát được Gaza. Để đáp trả những đợt tấn công bằng hỏa tiễn và bộc phá liên tục gần những nơi dân Israel định cư, Israel mở hai cuộc hành quân lớn vào Gaza những năm 2008-09 và 2014. Năm 2006 một trận phóng hỏa tiễn do Hezbollah ở Lebanon lại tao ra một cuộc chiến khác ở tiền tuyến phía Bắc là nơi từ trước vẫn tương đối yên tĩnh.

TÌNH TRẠNG GẦN ĐÂY Ở ISRAEL

Xung đột giữa Ả Rập và Israel phải chăng là một di tặng của tổ tiên họ để lại cho họ? Họ chẳng bao giờ có thể chung sống với nhau được. Chiến tranh, khủng bố còn kéo dài đến bao giờ?

Vào năm 2015, thủ đô Tel Aviv là trung tâm điểm của khủng bố, là thời kỳ dao găm (Knife Intifada) để rồi sau đó khủng bố lan tràn trên toàn lãnh thổ Israel. Lý do mà người ta cho là căn nguyên của bạo động là Israel cố tình muốn kiểm soát Đồi Đền Thờ.

Khách đang ăn trong tiệm có thể bị giết, người đang bình thản đi trên đường phố cũng có thể bị ăn dao hoặc xe cố tình nhảy lề cán chết. Tình trạng giết người xẩy ra thường xuyên như vậy được coi là tự nhiên đã tạo thành một nền văn hóa vô cảm. Đời sống con người vẫn trôi qua một cách bình thường cho dù có thể ngay sau đó, hôm sau hay tháng sau chết chóc rối loạn sẽ xẩy ra.

Hy vọng có một giải pháp có thể tin cậy được cho cả hai phía Israel và Palestine ở những nơi công cộng coi như khó có thể xẩy ra vì chẳng bên nào tin tưởng bên nào. Hơn nữa tình trạng đang xẩy ra ở Đồi Đền Thờ vẫn là vấn đề nòng cốt vì những khiêu khích định kỳ như cố ý của phe Israel Zion cực đoan đã làm bùng cháy bạo động. Dân Israel định cư ở West Bank –thường là phi pháp và không có phép của chính phủ Israel- đã như thêm dầu vào lửa.

Trong khi áp lực quân sự có vẻ đang đè nặng lên Israel ở vùng vịnh, thì quốc tế lại coi việc Do Thái lập quốc trái với qui định 1947 của LHQ. Quả thật lúc đó không một quốc gia nào lại bị chỉ trích, kết án, tẩy chay dữ dội như Israel. Lấy một thì dụ, ngoài những khủng hoảng về nhân đạo và những cảnh đàn áp dã man do những chế độ độc tài trên thế giới hồi đó, Đại Hội Đồng LHQ năm 2016 đã cho ra 20 quyết định chống lại Israel, trong khi đó tất cả 20 quốc gia khác cộng lại thì chỉ có 6 điều phản đối!

ISRAEL HIỆN NAY VÀ LỜI TIÊN TRI TRONG KINH THÁNH

Quốc gia Israel được thành lập và tồn tại đúng là một phép lạ, những người ghét bỏ nó trên khắp thế giới đã không để ý đến lý do căn nguyên tại sao. Tuy nhiên, nghiên cứu Kinh Thánh cho thấy việc xẩy ra như vậy là để ứng nghiệm lời tiên tri trong Kinh Thánh nói về Jerusalem lại một lần nữa trở thành điểm nóng mà toàn thể thế giới phải chú ý, như sách Zechariah đã ghi: "*Hãy nghe đây! Chính Ta sẽ biến Jerusalem thành chén nồng choáng váng cho mọi nước chung quanh….Ngày ấy Ta sẽ biến Jerusalem thành đá nặng cho muôn dân nước. Bất cứ ai nhấc nó lên sẽ bị rách da rách thịt thành từng mảnh, cho dù muôn dân sẽ cùng nhau chống lại nó" (Zechariah 12: 2-3).*

Nếu bạn có dịp viếng Yad Vashem, bảo tàng viện quốc gia Do Thái về lò sát sinh, bạn sẽ có một cảm nghiệm ghê gớm đập mạnh vào tâm can bạn ngay lúc đó và những ngày tháng kế tiếp. Dân Do Thái sau nhiều thế kỷ bị truy nã, dẫn đến thảm cảnh lò sát sinh thì việc họ cương quyết tái lập một quốc gia cho riêng họ để sống còn chẳng có gì là khó hiểu. Những lời tố cáo với thế giới của Herzl về việc dân Do Thái bị ngược đãi quả là đúng sự thật.

Viễn kiến của Herzl về một tân quốc gia Do Thái có thể là một biểu hiện của lời tiên tri. Quan trọng là phải nhận thức rằng vị thế hiện nay của Israel trên thế giới chính là một yếu tố, một phần lời tiên tri được ứng nghiệm, xác quyết Lời Thiên Chúa phán là thật.

Nói vậy không phải là hợp pháp hóa những hành động quân sự của Israel hay Lời Chúa là bảo đảm và hợp tình hợp lý cho bất cứ một tấn công nào của Israel vào kẻ thù của họ. Nhưng đúng ra Thiên Chúa đã cho phép và hướng dẫn những biến cố xẩy ra trên thế giới theo đúng chương trình rộng lớn hơn của Người. Thực sự, kế hoạch đó cho thấy những tình trạng rất thảm khốc và ghê sợ đó đang hiện ra ở phía trước cho một tân quốc gia Israel và thị trấn Jerusalem.

Nói về thời kỳ tận cùng tan hoang ghê sợ, chúa Giesu đã cảnh báo trước là *"khi anh em thấy thành Jerusalem bị quân đội vây hãm, bấy giờ anh em hãy biết rằng ngày thành bị tan hoang đã tới gần…….Thật vậy đó là những ngày báo oán, ngày mà tất cả những gì đã ghi chép trong Kinh Thánh sẽ được ứng nghiệm."(Luca 21:20-22).* Kinh Thánh còn nói cho biết rộng hơn *"Một nửa dân thành bị bắt làm tù binh và đi lưu dày" (Zechariah 14:2).*

Nhiều người nghĩ rằng Dân Do Thái trở về đất mẹ ở thế kỷ trước là để ứng nghiệm lời Thiên Chúa hứa một cuộc Xuất Hành thứ hai để đem dân Israel trở lại quê hương (Isaiah 11: 11-12). Tuy nhiên chúng ta phải hiểu rằng sự hiện diện của dân Do Thái ở trên đất Israel ngày nay chưa phải hoàn toàn là giấc mơ thời đại đã được thực hiện.

Một phần dân Do Thái đang định cư ở đây vẫn còn là tiếng kêu than xa vời từ một tương lai kỳ diệu mà Thiên Chúa đã tuyên phán qua những lời tiên tri. Đó là mang tất cả các chi bộ Israel -không phải chỉ có dân Do Thái mà thôi- về sinh sống trên quê hương họ an bình và bảo đảm khỏi mọi kẻ thù. Ơn Chúa Thánh Thần sẽ đổ xuống tràn đầy trên họ, ban cho họ ơn hiểu biết về Sự Thật Thiên Chúa và họ sẽ thờ phương Chúa tại tân đền thánh Jerusalem. Mọi nơi trên thế giới sẽ nhìn về đó, coi như một gương mẫu để noi theo.

Ngày nay, không phải chỉ có những người Israel đang gặp nguy hiểm đời đời, nhưng dân Do Thái cũng bị ngăn cản không cho tự do thờ phượng Thiên Chúa ở trên Đồi Đền Thờ vì họ than trách dân Muslim đã phạm thượng khi xây đền thờ Hồi Giáo ở trên đó. Lời chúc "*Sẽ gặp nhau ở Jerusalem năm tới"* vẫn còn ở nơi cửa miệng hàng triệu người rõ ràng là sự trở về của dân Israel còn lâu mới được trọn vẹn.

Thành thử, đối với dân Do Thái sự hiện diện của họ ở Đất Thánh chắc chắn vẫn là vấn đề sinh tử để cho lời tiên tri đặc biệt về thời cảnh chung như sách Daniel ghi là tái lập các nghi lễ phải được ứng nghiệm; những xâm lăng và sầu khổ ghê gớm cuối cùng sẽ phải chấm dứt. Nhưng, thực tế là thời kỳ kinh hoàng đang ở trước mặt lại là những lời

hứa quan trọng phục hồi đất đai trong hòa bình, thịnh vượng và an toàn vĩnh cửu cho dân Israel vẫn chưa đến.

May thay, những lời hứa này chắc chắn sẽ trở thành sự thật. Quốc gia Israel được hình thành 70 năm trước và hiện vẫn còn tồn tại đúng theo chương trình của Thiên Chúa, và chương trình này hiện đang ló hiện. Chúng ta hãy hăng say cầu nguyện cho thời đại huy hoàng đó xảy ra, khi mà tất cả dân Israel bừng nở phồn thịnh và nhận được ân phúc từ khắp nơi trên thế giới.

Khi chứng kiến những thời đại đen tối ở trước một tương lai huy hoàng, chúng ta hãy thận trọng, tin chắc là có bàn tay Thiên Chúa can thiệp trong lịch sử. Người sẽ thực sựx ác quyết Lời Người ở tương lai….

ĐÔI LỜI SUY NGHĨ VỀ MỘT "VIỆT NAM MỚI"

Nhân việc dân Israel, Do Thái tái lập quốc gia của họ với biết bao cố gắng, thăng trầm, gian khổ, chết chóc nhưng cuối cùng đã thành công, chúng ta thử nghĩ về một "*Việt Nam mới".*

Giống như dân Do Thái bị lưu đầy viễn xứ, người Việt tỵ nạn cs chúng ta trên khắp thế giới hiện nay -có thể nói- tuy đã là công dân Hoa Kỳ, Pháp, Đức, Anh, Hòa Lan, Canada, v.v…nhưng có lẽ chúng ta cũng vẫn bị dân địa phương coi như người ngoại quốc, kẻ xa lạ vì màu da, tiếng nói. Và mai ngày, năm 2020 Tầu cộng chính thức xâm chiếm nước ta do đảng csVN dâng hiến, và trở thành một quận huyện của Tầu Cộng thì người Việt quốc nội mình tuy sống trên đất nước của mình do cha ông mình tạo dựng nhưng lại bị coi như người ngoại quốc, người Tàu, bị kỳ thị, bị áp bức, bị đồng hóa, phải nói tiếng Tầu, học chữ Tầu, sinh hoạt kiểu Tàu…..

Người Việt hải ngoại và quốc nội có nghĩ đến việc tái lập một nước Việt Nam mới thực sự của người Việt Nam giống như tân quốc gia Israel hiện nay, với độc lập tự do tự chủ không? Xuyên suốt giòng lịch sử nước nhà với 4000 năm văn hiến chẳng lẽ nước Việt Nam ta đến đây là hết hay sao? Tinh thần Bà Trưng Bà Triệu, Lý thường Kiệt, Trần quốc Tuấn, Lê Lợi, Quang Trung hẳn vẫn còn in đậm trong tâm trí mọi người dân Việt chúng ta.

Dân Israel Do Thái có Thiên Chúa phù hộ. Việt Nam chúng ta có tinh thần tự chủ, chí quả cảm và cương quyết của giống nòi cùng hồn thiêng sông núi yểm trợ. Việt nam chúng ta đã chết nhiều lần và đã sống lại nhiều lần thì không thể chết luôn được.

Mỗi người Việt Nam hãy nhớ ngày quốc hận 30-4-75 và đừng quên chúc nhau trước khi chia tay sau khi tưởng niệm ngày đau buồn đó: "*Gặp nhau tại Saigon, Hanoi năm tới."*

Hãy làm rồi Trời sẽ giúp.

BS Nguyễn Tiến Cảnh
Fleming Island, Florida
May 15, 2018

(Tiếp theo trang 2)

YNDVNFL phục vụ cộng đồng cao niên

Hôm thứ bảy 6/16/2018, nhân dịp Hội Cao Niên tổ chức sinh hoạt ngoài trời (picnic). Chủ tịch Minh Ngọc đã cùng các BS, NS, DS đến nơi picnic công viên Bennett, Orlando, FL để phục vụ sức khoẻ các cụ ông, cụ bà tuổi thọ.

(BS Lê Kim Lộc tường trình)

Tổ chức Họp mặt Y Khoa Sàigòn 3 khóa 69, 70, 71 vào năm 2019

Quý bạn YKSG 69/70/71 thân mến,

Theo đề nghị của quý bạn trong cuộc họp mặt tại Cali năm 2017,các anh em Florida rất vui mừng có cơ hội đứng ra tổ chức ngày Họp mặt để đón tiếp bạn bè khắp nơi về thăm miền nắng ấm vào năm 2019.

Một cuộc họp mặt YKSG 69/70/71 Florida ngày thứ Bảy June 2-2016 tại Orlando đồng đi đến kết luận : tổ chức ba ngày Họp mặt YKSG 69/70/71 tại Florida vô cùng khó khan so với các tiểu bang khác nhất là thời điểm bây giờ.

1- Thiên thời:Hurricanes và Tornados sẽ đến bất chợt lúc nào từ June đến đầu November mỗi năm.(mùa trái cây Florida từ July đến September)

2- Địa lợi: Florida là tiểu bang xa tận cu i miền Đông Nam HK, 5 giờ bay non stop,ai cũng ngại về Florida .

3- Nhân hoà: Các đồng nghiệp cùng khoá tại Florida nay tuổi quá cao,sức khỏe không hùng hổ như xưa,sống rải rác xa nhau ba bốn tiếng lái xe,nên các anh chị em rất lo ngại về việc tổ chức.

Nếu anh chị em các tiểu bang khác chịu đứng ra tổ chức Họp mặt 2019 thì sẽ tốt đẹp vô cùng.Anh chị em Florida mong chờ ý kiến hồi đáp của các bạn.

Thân ái,

Tôn Thất Liêm

BS Phạm Nguyên Lương

(1942-2018)

Y Khoa Saigon khóa 71
Bút Hiệu: Dy Sỹ, Hải Thanh

Đã từng cộng tác với
Giai Phẩm Xuân
của Hội YNDVNF

Vĩnh viễn ra đi
ngày 17 tháng Tư năm 2018

BÀNG HOÀNG VĨNH BIỆT PHẠM NGUYÊN LƯƠNG

Tôi vẫn không tin ở mắt mình
Đọc đi đọc lại một dòng tin
Một đồng môn nữa vừa khuất núi
Có chút gì nghèn nghẹn trong tim

Chúng ta sống giữa mùa thu đời
Một chiếc lá thu lại vừa rơi
Cuộc đời quả thật quá ngắn ngủi
Lá thu vàng úa tiếp tục rơi

Lại nhớ thuở nào trường Quân Y
Sáng đi tập võ, chiều học thi
Một đám thanh niên thường thiếu ngủ
Thực tập, trực gác chẳng nề chi

Bàng hoàng hay tin bạn ra đi
Nghe lòng gờn gợn chút sầu bi
Chúc bạn nhẹ nhàng như mây trắng
Mỉm cười vĩnh biệt phút từ ly.

Nguyễn Trác Hiếu

Orlando, Florida, ngày 20 tháng 4 năm 2018

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Nhận được hung tín

Thi sĩ Nguyên Bông,
nguyên Đại Úy Quân Lực VNCH
Là Hội Viên Hội Văn Bút VNHN/ĐNHK
qua đời ngày 22 tháng 6-2018 tại Orlando

Thành Kính Chia Buồn cùng Thi Sĩ Phu Nhân và Tang Quyến
Cầu nguyện Hương Linh Thi Sĩ sớm siêu thoát về Cõi Vĩnh Hằng

BS Minh Tường Trần Mạnh Tung
TM Ban Báo Chí Hội YNDVNF

BÌM BỊP KÊU CHIỀU

Não lòng thay mấy tiếng kêu sầu,
Những lúc hoàng hôn tím bể dâu!
Mắt đỏ chao làn con sóng bạc,
Cành xanh che bóng giống chim nâu.
Cữ đầu, thúc gió tuôn miền ngược,
Hiệp cuối, giục dòng xuôi miệt sâu.
Bìm bịp kêu chiều trong thổn thức,
Người đây kẻ đó nhớ nhau lâu…

Nguyên Bông